

TÔN NỮ CẨM TÚ

**BỘ ĐỀ
KIỂM TRA
TRẮC NGHIỆM**

tiếng anh 6

ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH
ENGLISH



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TÔN NỮ CẨM TÚ

BỘ ĐỀ
KIỂM TRA TRẮC NGHIỆM
TIẾNG ANH 6

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến,

“Bộ đề trắc nghiệm Tiếng Anh 6” được viết dưới dạng trắc nghiệm nhằm giúp các em có điều kiện làm quen, học tập, tham khảo, rèn luyện và nâng cao kiến thức về bộ môn Tiếng Anh.

Cấu trúc Bộ đề gồm có 30 bài tập, mỗi bài tập gồm 40 câu trắc nghiệm, được viết theo nội dung chương trình tiếng Anh phổ thông. Các bài kiểm tra chủ yếu giúp các em nắm thêm kiến thức về trọng âm, phát âm, tìm từ khác loại, chọn câu trả lời đúng, sửa lỗi sai, tìm câu gần nghĩa, chọn câu đúng sai, đọc hiểu.

Trong quá trình biên soạn vẫn không thể tránh được những thiếu sót nhất định. Rất mong sự góp ý của quý thầy cô giáo, các bậc phụ huynh và các em học sinh.

Xin chân thành cảm ơn.

Tác giả

ONE - PERIOD TEST 1 (UNITS 1, 2 & 3)

TEST 1

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|------------|-----------|---------|------------|
| 1. A. my | B. his | C. I | D. her |
| 2. A. live | B. spell | C. name | D. close |
| 3. A. one | B. eighth | C. two | D. fifteen |
| 4. A. a | B. at | C. an | D. the |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|-----------------------|--------------------|---------------------|----------------------|
| 5. A. <u>na</u> me | B. <u>la</u> mp | C. <u>sta</u> nd | D. <u>ba</u> g |
| 6. A. <u>stre</u> et | B. <u>tea</u> cher | C. <u>gre</u> eting | D. <u>gre</u> at |
| 7. A. <u>e</u> vening | B. <u>de</u> sk | C. <u>p</u> encil | D. <u>sp</u> ell |
| 8. A. <u>h</u> ome | B. <u>stere</u> o | C. <u>to</u> y | D. <u>teleph</u> one |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. I _____ an engineer.

- | | | | |
|-----------|----------|------------|----------|
| A. am not | B. isn't | C. are not | D. amn't |
|-----------|----------|------------|----------|

10. What are these? - _____ erasers.

- | | | | |
|--------------|--------------|--------------|-------------|
| A. There are | B. They' are | C. Those are | D. They are |
|--------------|--------------|--------------|-------------|

11. My mother is a nurse. _____ is 37 years old.

- | | | | |
|-------|--------|-------|-------|
| A. He | B. She | C. We | D. It |
|-------|--------|-------|-------|

12. This is my brother. _____ name is Nam.

- | | | | |
|--------|--------|-------|--------|
| A. Her | B. His | C. My | D. Our |
|--------|--------|-------|--------|

13. _____ is her name?
 A. What B. Where C. Who D. How
14. I live _____ 12 Tran Phu Street.
 A. on B. in C. at D. X
15. Is this your book?
 A. Yes, this is B. Yes, it's your book
 C. Yes, it's my book D. Yes, this's my book
16. Mary and _____ brothers live in London.
 A. his B. her C. its D. their
17. This is _____ ink-pot.
 A. a B. an C. the D. that
18. What are these? - _____ are clocks.
 A. They B. These C. Those D. A&B are correect
19. _____ do you spell your name? - H-O-A
 A. What B. How C. Where D. Who
20. Are _____ your pens? - No. Those are my pens.
 A. this B. that C. these D. those

IV. There is a mistake in the four underlined parts of eacch sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. ((2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Hơw many student are there in your class?
 A B C D
22. There are five people in Phong family.
 A B C D
23. How are you, children? - I'm fine, thanks.
 A B C D
24. Her brother and her sister is in the living room.
 A B C D

225. How are you spell your name?

A B C D

226. There are two armchair in their living room.

A B C D

227. What does your teacher live? – He lives on Hung Vuong Street.

A B C D

228. My house live in the country but my school is in the city.

A B C D

W. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

229. Hi! I'm Ba.

A. Hi! This is Ba.

B. Hi! My name's Ba

C. Hi! It's Ba

D. Hi! His name's Ba

30. I'm fine, thanks.

A. We are fine, thank you.

B. I am fine, thank you.

C. That's fine, thanks.

D. It's fine, thanks.

31. What's his job?

A. What does his do?

B. What does he do?

C. What does his job?

D. What does his job do?

32. Goodbye.

A. Good night.

B. Good morning

C. Good afternoon.

D. Bye

VI. Read the following passage and find the statements below True (T) or False (F) (2 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm xem câu nào đúng (T) hoặc sai (F). (2 điểm)

This is my family. We are in our living room. There are five people in my family. My father is forty eight. He is an engineer. My mother

is forty three. She is a doctor. My brother is eighteen. He is a student. My sister is ten. She is a student, too. We live in a house in Ho Chi Minh City.

33. There are four people in his family.	T	F
34. His father is a teacher.	T	F
35. His mother is a doctor.	T	F
36. They live in a house in a city.	T	F
37. His sister is ten years old.	T	F
38. They are in their yard.	T	F
39. They live in a flat in Ho Chi Minh City.	T	F
40. Their children are both students.	T	F

TEST 2

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- A. me B. their C. his D. our
- A. Good morning B. Good afternoon
C. Good evening D. Good night
- A. twenty B. eighteen C. eleven D. tenth
- A. pencil B. eraser C. pen D. board

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- A. benches B. houses C. families D. bookcases
- A. students B. chairs C. clocks D. lamps
- A. nine B. five C. bingo D. hi
- A. thanks B. name C. classmate D. eraser

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. What are these? – They are _____.

- A. teachers B. doctors C. engineers D. erasers

10. Open_____.

- A. your book B. the door C. the window D. All are correct

11. How are you? – I'm_____.

- A. thanks B. five C. fine D. nine

12. We _____ a house in Ho Chi Minh City.

- A. live B. have C. go D. has

13. _____ are you? – I'm in my room.

- A. What B. Where C. How D. Who

14. - How many couches are there in the living room?

- There _____ one.

- A. are B. am C. is D. in

15. You and I _____ students.

- A. am B. is C. are D. 're

16. _____ your father? – Yes. That's my father.

- A. Is this B. Is that C. Are those D. Are these

17. _____ doctors?

- A. Are you and your sister B. Are you
C. Is your sister D. A&B are correct

18. - _____?

- They are workers.

- A. What does he do? B. What do he do?
C. What do they do? D. None is correct

19. What is _____? – It is a pen.

- A. this B. that C. it D. All are correct

20. How do you spell your name? - _____.

A. It's Lan

B. L-A-N, Lan

C. My name is Lan

D. I am Lan

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B

C D

Answer: C → X

21. Mr. Hung: Good morning, Miss Hoa. How are you?

Miss Hoa: Good morning, Mr. Hung. I am five, thank you. And you?

A

B

C

D

22. There are five hundreds students in our school.

A

B

C

D

23. I amn't a teacher. I am an engineer.

A B

C D

24. That is my bookcase. It has two hundred books on my bookcase.

A

B

C

D

25. My daughter is fifteen year old.

A

B

C

D

26. What do they do? - They are engineer.

A

B

C

D

27. We are in the our living room now.

A B C

D

28. What do you spell your name?

A B

C

D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. What's your address?

- | | |
|-------------------------|-----------------------|
| A. Where does you live? | B. What are you live? |
| C. Where do you live? | D. What do you live? |

30. How many classrooms does your school have?

- A. How many classrooms are there in your school?
B. How many classrooms is there in your school?
C. How many classrooms does your school has?
D. How many classrooms in your school?

31. I am twelve years old.

- | | |
|--------------------|-----------------------|
| A. I am a student. | B. I am not a doctor. |
| C. I am fine. | D. I am twelve |

32. What's he?

- | | |
|------------------------|--------------------|
| A. What does he do? | B. What's his job? |
| C. Where does he work? | D. A&B are correct |

VI. Read the following passage and find the correct answer (2 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm câu trả lời đúng). (2 điểm)

Mr. Lam and Mrs. Nga live in Hanoi. They live in a house on Nguyen Du Street. Mr. Lam is a doctor and Mrs. Nga is a teacher. They are both 36 years old. They have two children. They are students at Thang Long School. Their names are Lien and Quang. This is their house. This is their living room. In the living room, there is a table with four chairs, two armchairs and a big couch and stools. There is a bookcase. On the bookcase, there are books and there is a lamp. There is also a television, a stereo, a telephone and a board in the living room.

*** Questions:**

33. Where do Mr. Lam and Mrs. Nga live?

- | | |
|-----------------------------|------------------------|
| A. They live at Hanoi. | B. They live in Hanoi. |
| C. Yes, they live in Hanoi. | D. Yes, they do. |

34. Is Mrs. Nga a doctor?

- | | |
|-------------------------|--------------------|
| A. No. She's a teacher. | B. No, he isn't. |
| C. Yes, she does. | D. None is correct |

35. What are their children's names?
 A. They are Lam and Nga.
 B. They are Lien and Quang
 C. Their names are Lam and Nga.
 D. Their names are Lien and Quang
36. Is there a bookcase in the living room?
 A. Yes, it is. B. Yes, there is.
 C. No, it isn't. D. No, there isn't.
37. Are there two chairs in the living room?
 A. Yes, there are. B. No, there aren't.
 C. Yes, they are. D. No, they aren't.
38. What do Lien and Quang do?
 A. They're thirty-six. B. They're books.
 C. They're student. D. They're students.
39. How many children do they have?
 A. Two B. Three C. Four D. Five
40. Which school do their children go to?
 A. They are at Thang Long School.
 B. They go to Thang Long School.
 C. They go from Thang Long School.
 D. They are from Thang Long School.

TEST 3

I. Choose a word in each line that has different stress pattern.

(1 point)

Chọn một từ trong mỗi dòng có trọng âm khác với các từ còn lại. (1 điểm)

Eg: A. teacher B. greeting C. hello D. doctor

Answer: C

- | | | | |
|-----------------|--------------|--------------|---------------|
| 1. A. classroom | B. number | C. afternoon | D. greeting |
| 2. A. family | B. engineer | C. stereo | D. television |
| 3. A. eraser | B. telephone | C. bookcase | D. window |
| 4. A. fourteen | B. bookshelf | C. table | D. twenty |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. stereos B. televisions C. telephones D. maps
6. A. door B. classroom C. stool D. school
7. A. mother B. brother C. come D. open
8. A. say B. stay C. table D. father

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. What's _____ name? – Her name is Mai.
A. your B. his C. her D. she
10. They live _____ the city.
A. to B. on C. at D. in
11. _____? – I am ten.
A. How old you are? B. How old are you?
C. How you are? D. How are you?
12. This is my brother. _____ name is Nam.
A. Her B. His C. My D. Our
13. _____ Mr. Hung a teacher? - Yes, _____ is.
A. Is / she B. Is / he C. Are / she D. Are / he
14. Hoa is here. That is _____ book.
A. she B. he C. her D. the
15. Stand _____, please!
A. of B. up C. in D. on
16. How many _____ are there in your family?
A. people B. peoples C. students D. members
17. What's your _____? – I am twenty.
A. old B. job C. name D. age

18. What is that? - _____.

A. That's an eraser

B. That is an eraser

C. It's an eraser

D. All are correct

19. What does Ms. Lan do? - _____.

A. She's a girl

B. She's a teacher

C. She's nice

D. She's young.

20. Binh's father is an _____.

A. teacher

B. doctor

C. nurse

D. engineer

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B

C D

Answer: C → X

21. They live on a house in a city.

A B C D

22. There are five people in Hoa family.

A B C D

23. Who are they? - They are nurses.

A B C D

24. What do your mother do?

A B C D

25. Is Tan's sister a student? - No, he isn't.

A B C D

26. You mother is nice and beautiful.

A B C D

27. They are three rooms in my house.

A B C D

28. They are students. That is there school.

A B C D

V. Read the following passage and choose the best answer (3 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng). (3 điểm)

My name is Phuong. I am twelve and I am a student at Nguyen Du School. My school is on Nguyen Du Street in Hue City. There are twenty (29) _____ in my school. That is my class. In my class, (30) _____ are forty-five students. That is my teacher. Her name is Nhung. She is twenty-five years old. This is my (31) _____. In my classroom, there is a board, a table, a chair, a map and twenty-four desks. There is (32) _____ waste basket too. This is my desk. (33) _____ is new and beautiful.

29. A. students B. classrooms C. desks D. class
30. A. they B. those C. these D. there
31. A. class B. school C. classroom D. teacher
32. A. an B. a C. one D. B&C are correct
33. A. It B. This C. That D. She
34. How old is Phuong? – She is _____.
A. twelve B. twenty C. twenty-five D. twenty-four
35. Where is Phuong's school? – It is _____.
A. on Nguyen Du Street B. in a city
C. in Hue D. All are correct
36. What does Miss Nhung do? – She is _____.
A. a student B. a teacher C. new D. beautiful
37. Phuong's teacher is young.
A. True B. False
38. Phuong's desk is old.
A. True B. False
39. There are twenty rooms in Phuong's school.
A. True B. False
40. Mr. Nhung is Phuong's teacher.
A. True B. False

TEST 4

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|--------------|-----------|----------|--------------|
| 1. A. pencil | B. eraser | C. ruler | D. schoolbag |
| 2. A. old | B. close | C. open | D. live |
| 3. A. house | B. city | C. spell | D. people |
| 4. A. is | B. are | C. in | D. am |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|------------------------|-------------------|-----------------------|----------------------|
| 5. A. work <u>er</u> s | B. chair <u>s</u> | C. stool <u>s</u> | D. nurse <u>s</u> |
| 6. A. <u>fi</u> ne | B. <u>ni</u> ce | C. <u>ni</u> ght | D. <u>li</u> ve |
| 7. A. tea <u>ch</u> er | B. <u>sch</u> ool | C. arch <u>it</u> ect | D. <u>Ch</u> ristmas |
| 8. A. close <u>e</u> | B. face <u>e</u> | C. nurse <u>e</u> | D. house <u>e</u> |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. Are those your erasers?

- Yes, they are _____ erasers.

- A. my B. our C. the D. A&B are correct

10. _____ ? – She's a nurse.

- | | |
|--------------------|----------------------|
| A. What's she? | B. What does she do? |
| C. What's her job? | D. All are correct |

11. Where do you live?

- I live _____ 12 Tran Hung Dao Street.

A. on B. in C. at D. X

12. _____ name is Dick. I'm a student.

A. I B. My C. He D. His

13. I live _____ a house on Tran Phu Street.

A. at B. on C. in D. with

14. Is your teacher _____ English nice?

A. in B. at C. of D. to

15. Mr Minh is _____ teacher at Nguyen Hue School.

A. the B. a C. an D. X

16. That's my pen. Where's _____?

A. you B. your C. yours D. her

17. How _____ people are there in your family?

A. many B. old C. are D. much

18. What are these? - _____ boards.

A. They B. They're C. These D. Those are

19. _____ many books on the shelf.

A. They're B. There are C. These are D. There're

20. _____ are you in? - Six.

A. What grade B. What class C. Which grade D. Which class

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. My elder brother goes to works in the evening.

A B C D

22. Hello! I'm Minh. He's a student.

A B C D

23. His name's Nam. He live on Tran Hung Dao Street.

A B C D

24. Is that your teacher? – Yes. That's your teacher.

A B C D

25. It's a waste basket in my classroom.

A B C D

26. This is our sitting room. It's a nice.

A B C D

27. How many door are there in your room? – There is one.

A B C D

28. My parents and I am in the house now.

A B C D

V. Read the following dialogue and then choose the best answer (3 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Nam: How many people (29) _____ in your family?

Lan : There are four people: my parents, my sister and me.

Nam: (30) _____ do you live?

Lan : We live in a house on Tran Phu Street. (31) _____?

Nam: I live on Tran Hung Dao Street. (32) _____ your parents do?

Lan : My father is (33) _____ engineer and my mother is a nurse.

Nam: Is your sister a student?

Lan : No, she isn't. She is a doctor.

Nam: (34) _____ are your parents and your sister?

Lan : My parents are forty-nine years old, and my sister is twenty-five.

Nam: (35) _____ a garden in your house?

Lan : No, there isn't. There is only a yard (36) _____ colorful flowers.

29. A. is there B. are there C. is it D. are they

30. A. Where B. What C. Who D. How

31. A. What are you? B. what about you?

C. Where are you? D. How are you?

32. 2. A. What B. What are C. What do D. what does
33. 3. A. a B. an C. the D. X
34. 4. A. How B. How old C. What D. What age
35. 5. A. Is it B. Is there C. Are they D. Are there
36. 6. A. with B. and C. in D. on
37. 7. Who are speaking in the dialogue?
- A. Nam and Lan are. B. They are Nam and Lan.
- C. Four people are. D. None is correct.
38. 8. Is Lan's mother a nurse?
- A. No, she isn't. B. Yes, she is.
- C. No, she doesn't. D. Yes, she does.
39. 9. Are Lan's parents young?
- A. Yes, they are. B. No, they aren't.
- C. They are forty-nine. D. All are correct.
40. 10. Does Lan's house have a yard or not?
- A. Yes, it does. B. Yes, it has.
- C. It has a yard. D. It does a yard.

TEST 5

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

E.g: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|---------------|----------|---------------|--------------|
| 1. A. Goodbye | B. Bye | C. Good night | D. Hello |
| 2. A. twelve | B. third | C. first | D. twentieth |
| 3. A. stand | B. come | C. door | D. listen |
| 4. A. window | B. close | C. student | D. stereo |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

E.g: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. houses B. benches C. couches D. stools
 6. A. chair B. teacher C. machine D. bench
 7. A. telephone B. doctor C. home D. open
 8. A. there B. that C. thanks D. this

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. _____ are my friends.
 A. This B. That C. They D. There
10. _____ are you? – I am in my room.
 A. Where B. How C. What D. Who
11. _____ doors are there? – There is one.
 A. How B. How many C. What D. Who
12. _____ ? – That is my teacher.
 A. What is that? B. What is this?
 C. Who is this? D. Who is that?
13. What is _____ ? – It's a pen.
 A. this B. that C. it D. All are correct
14. What are these? - _____ armchairs.
 A. They're B. These are C. They are D. All are correct
15. You and I _____ both students.
 A. are B. is C. am D. We are
16. What _____ he do? – He's a doctor.
 A. is B. do C. are D. does
17. Lan goes to school _____.
 A. every morning B. in the morning
 C. on the morning D. A&B are correct
18. Eight and _____ are fifteen.
 A. six B. seven C. eight D. nine
19. A room in which you sleep is a _____.
 A. living-room B. bath room C. bed room D. classroom

20. _____ plus nine makes twenty.

A. Ten B. Eleven C. Twelve D. Thirteen

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Where do your family live? – We live at Hung Vuong Street.

A B C D

22. Goodbye. Nice to see you again.

A B C D

23. This is my sister. Her name is Lan. She's a engineer.

A B C D

24. What are these? – They're my friends.

A B C D

25. There are a couch, tyo armchairs and a coffee table in my sitting- room.

A B C D

26. Is your brother an famous artist?

A B C D

27. How are you do? My name is Linh.

A B C D

28. Lan is in grade 6/1. She's a good student.

A B C D

V Read the following dialogue and then choose the best answer (3 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Lan: Good morning, Ba.

Ba : (29) _____ , Lan. (30) _____ :

Lan: I'm (31) _____. This is Mai Anh.

Ba : Hello, Mai Anh. What (32) _____, Mai Anh?

Mai Anh: I'm a student. And you? (33) _____ a student, too?

Ba : Yes, I am. (34) _____, Mai Anh?

Mai Anh: I am eleven years old. Are you eleven, too?

Ba : No, I (35) _____ eleven. I'm twelve years old.

Mai Anh & Lan: Goodbye, Ba.

Ba : (36) _____ .

29. A. Hi
C. Good morning
30. A. How do you do!
C. What are you do?
31. A. five, thank
C. fine, thanks.
32. A. are you do
C. are you doing
33. A. Do you B. Are you
34. A. How old you are
C. How old are you
35. A. amn't B. am not
36. A. Goodbye B. Bye
37. How many people are there in the dialogue?
A. Two B. Three C. Four D. Five
38. Is Mai Anh older than Ba?
A. Yes, she is.
C. No. She's younger.
39. What's Ba's age?
A. 10 B. 11 C. 12 D. 13
40. Is Mai Anh Ba's friend?
A. Yes, he is.
C. Yes, she is.
- B. Hello
D. All are correct
B. How are you?
D. What do you do?
B. five, thanks
D. fine, thank.
B. do you do
D. does you do
C. Is you D. Does you
B. How are you
D. How you are
C. isn't D. is not
C. Bye bye D. All are correct
B. No, she isn't.
D. B&C are correct
B. No, he isn't
D. No, she isn't.

ONE – PERIOD TEST 2 (UNITS 4, 5 & 6)

TEST 6

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|---------------|----------------|-----------|-----------|
| 1. A. Mrs | B. Miss | C. Mr | D. Ms |
| 2. A. country | B. city | C. people | D. farm |
| 3. A. listen | B. music | C. play | D. watch |
| 4. A. behind | B. in front of | C. left | D. beside |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|------------------------|---------------------|--------------------|---------------------|
| 5. A. do <u>es</u> | B. wat <u>ch</u> es | C. was <u>h</u> es | D. brus <u>h</u> es |
| 6. A. pla <u>y</u> s | B. tak <u>e</u> s | C. rea <u>d</u> s | D. list <u>e</u> ns |
| 7. A. boo <u>k</u> s | B. rul <u>e</u> rs | C. pen <u>s</u> | D. tabl <u>e</u> s |
| 8. A. hundr <u>e</u> d | B. <u>e</u> very | C. d <u>e</u> sk | D. g <u>e</u> t |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9 Every morning, Nga gets up at 6. Then she washes _____ face at 6.15.

- | | | | |
|--------|--------|-------|--------|
| A. his | B. her | C. he | D. she |
|--------|--------|-------|--------|

10. My school is _____ to the bookstore.

- | | | | |
|---------|-------------|-------------|------------|
| A. next | B. in front | C. opposite | D. between |
|---------|-------------|-------------|------------|

11. What do _____ do after school?

- | | | | |
|--------|---------|------------|-------------|
| A. boy | B. girl | C. student | D. children |
|--------|---------|------------|-------------|

12. There is a flower garden _____ the house.
 A. to the left of B. to the right
 C. on D. at
13. Nga does _____ homework in the evening before she goes to bed.
 A. her B. the C. a D. his
14. Her classroom is on the _____ floor.
 A. two B. second C. school D. seven
15. - Which _____ does Phong have on Friday?
 - She has English, Math and Literature.
 A. school B. class C. classes D. classroom
16. Is her house big? – Yes, _____.
 A. she is B. it does C. it is D. I am
17. Does your brother play soccer? – No, _____.
 A. he plays not B. he isn't
 C. he don't D. he doesn't
18. Our house _____ a big yard.
 A. have B. has C. there is D. is
19. It's a quarter to nine = It's _____.
 A. nine fifteen B. eight forty-five
 C. eight fifteen D. All are correct
20. _____ do you have lunch? – At half past eleven.
 A. What time B. How C. What D. Where

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B

C D

Answer: C → X

21. Every evening, Mai does my homework.

A

B

C

D

22. We have classes at seven to half past ten.

A B C D

23. There are a couch, a table and an armchair in the living room.

A B C D

24. Is Lan have Math on Friday? – Yes, she does.

A B C D

25. There are five rooms in Nga house. It is big.

A B C D

26. His school has three floors and his classroom is on the third floors.

A B C D

27. Boys play soccer in the school yard but girls doesn't.

A B C D

28. Does your house in the country or in town?

A B C D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. I am Nam.

A. His name is Nam.

B. My name is Nam.

C. It's Nam.

D. Nam is a student.

30. The house is beautiful.

A. It's beautiful.

B. It's beautiful house.

C. It's a beautiful house.

D. All are correct.

31. How old is Lan?

A. What age is Lan?

B. What's Lan age?

C. What's Lan's age?

D. None is correct.

32. The mountains are behind the tall trees.

- A. The mountains are to the left of the tall trees.
- B. The mountains are to the right of the tall trees.
- C. The tall trees are in front the mountains.
- D. The tall trees are in front of the mountains.

VI. Read the following dialogue and choose the best answer (2 points).

Hãy đọc bài hội thoại sau và tìm đáp án đúng). (2 điểm)

Bill: What do you do (33) _____?

Tam: In the afternoon, I do my (34) _____ and watch television

Bill: Do you (35) _____?

Tam: Yes. I play volleyball. (36) _____ do you do after school?

Bill: I go to school (37) _____. I play basketball, soccer, baseball, ... in the afternoon and watch television or listen to music in the evening.

Tam: What time do you (38) _____?

Bill: I don't usually have homework. I do my exercises (39) _____

Tam: Oh, you are very happy. Do you go to school on (40) _____?

Bill: No, I go to school from Monday to Friday.

- | | |
|--------------------------------|--------------------------|
| 33. A. after school | B. before school |
| C. in the morning | D. in the evening |
| 34. A. housework | B. homework |
| C. sports | D. music |
| 35. A. read | B. play sports |
| C. do your homework | D. do the housework |
| 36. A. Where B. When | C. Which D. What |
| 37. A. In the morning | B. In the evening |
| C. In the afternoon | D. All are correct |
| 38. A. watch television | B. play games |
| C. play sports | D. do your homework |
| 39. A. at home | B. in the yard |
| C. in the room | D. at school |
| 40. A. Monday B. Saturday | C. weekday D. today |

TEST 7

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

1. A. a B. an C. the D. on
2. A. he B. they C. her D. we
3. A. two B. twenty C. seventh D. sixty
4. A. what's B. who's C. where's D. we're

II. Choose a word in each line that has different stress pattern. (1 point)

Chọn một từ trong mỗi dòng có trọng âm khác với các từ còn lại. (1 điểm)

Eg: A. teacher B. greeting C. hello D. doctor

Answer: C

5. A. bakery B. drugstore C. museum D. bookstore
6. A. behind B. opposite C. timetable D. village
7. A. literature B. music C. geography D. history
8. A. everyday B. breakfast C. volleyball D. afternoon

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. My father is a farmer. He works on the _____.
A. museum B. farm C. factory D. hospital
10. My classroom is on the _____ floor.
A. four B. five C. three D. third
11. My father is a doctor. He works in a _____.
A. hospital B. bakery C. bookstore D. store
12. My house _____ to a movie theatre.
A. next B. opposite C. near D. All are correct

13. He _____ a big house in the country and he _____ with friends.

A. lives / has

B. goes / lives

C. has / go

D. has / lives

14. She _____ her teeth every evening after dinner.

A. washes

B. watches

C. brushes

D. does

15. _____ is your school? – It is on Nguyen Tri Phuong Street.

A. Which

B. When

C. How

D. Where

16. How many classrooms _____ your school have?

A. do

B. does

C. are

D. is

17. Do Nga and Lan play volleyball? – Yes, _____.

A. she does

B. we do

C. they do

D. they does

18. Is your school big? - _____.

A. No. It's small

B. Yes, it is

C. Yes. It's big

D. All are correct

19. – _____ does Thu go to school?

– She goes to school in the afternoon

A. What time

B. When

C. What

D. Where

20. Ba and Lan _____ the housework after school.

A. do

B. does

C. work

D. works

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B

C D

Answer: C → X

21. Which time do classes end? – At half past ten.

A

B

C

D

22. Classes start at a quarter to seven and finishes at a quarter past eleven.

A

B

C

D

23. We live in a big house near to a park and opposite a hotel.
A B C D

24. On Monday, English classes start from seven fifty and end at
A B C

nine thirty.

D

25. We have classes at seven to a quarter past eleven.
A B C D

26. There is a nice garden to the left the house.
A B C D

27. Minh's father is a worker and works in a hospital.
A B C D

28. The bookstore is opposite the police station and the drug store.
A B C D

V. Read the following passage and choose the best answer (3 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (3 điểm)

I am Nam. I am a (29) _____ at Le Hong Phong School and I am in grade 7, class 7C. My school has two floors and my classroom is on the second floor. I go to school in the morning, from Monday (30) _____ Saturday. I go to school at half past six. At school, I have (31) _____ from 7 to 11.15. Today is Monday, I have Math, English and Geography. Every week, I have English on (32) _____ and Friday. I have Math on Monday, Wednesday and Saturday. On Sunday, I (33) _____ go to school. I do the (34) _____, watch television and help my Mom.

29. A. student B. teacher C. worker D. doctor
30. A. and B. to C. on D. at
31. A. class B. Math C. classes D. Literature
32. A. Monday B. Tuesday C. Wednesday D. Saturday
33. A. not B. am not C. amn't D. don't
34. A. homework B. housework C. games D. sports
35. Which grade is Nam in?
A. 6 B. 6A C. 7 D. 7C

36. What time does Nam go to school?
 A. At 7 B. At 10:20 C. At 6:30 D. At 7:30
37. Which classes does Nam have on Monday?
 A. He has Math and English
 B. He has Geography and English
 C. He has Math and Geography
 D. He has Math, English and Geography
38. How often does Nam have Math?
 A. Twice B. Three times
 C. Four times D. None is correct
39. Do his classes end at 11:15?
 A. Yes, he does B. No, he doesn't
 C. Yes, they do D. No, they don't
40. Does Nam sometimes help his mother or not?
 A. Yes, he does
 B. No, he doesn't
 C. He sometimes helps his mother
 D. None is correct

TEST 8

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|--------------|----------|----------|-----------|
| 1. A. at | B. on | C. an | D. in |
| 2. A. she | B. we | C. him | D. they |
| 3. A. second | B. three | C. forty | D. twenty |
| 4. A. am | B. is | C. have | D. are |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. late B. grade C. game D. factory
 6. A. school B. afternoon C. room D. floor
 7. A. lamp B. stand C. yard D. factory
 8. A. country B. drugstore C. museum D. get up

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. _____? – It's on the second floor.
 A. Where's your school? B. Where's your classroom?
 C. Where's your book? D. Where's your school bag?
10. What time do your classes start?
 A. It starts at 7. B. They start at 7.
 C. It's 7. D. They're 7.
11. _____? – She's a teacher.
 A. What's your mother's job? B. What does your mother do?
 C. What's your mother? D. All are correct.
12. Ba has classes _____ 7.00 _____ 11.15.
 A. at / and B. from / to
 C. A&B are correct D. A&B are incorrect
13. Where _____? – They are to the house of the house.
 A. are the flowers B. is the well
 C. are the well D. is the flowers
14. _____ school do you go to?
 - I go to Nguyen Tri Phuong Junior High School.
 A. How B. Which C. Where D. Who
15. Which _____ are you in? – 6/2
 A. class B. school C. floor D. grade
16. Nam _____ his teeth after meals.
 A. washes B. wash C. brush D. brushes

17. I go to school at a quarter to seven.

- A. seven fifteen B. seven forty-five
C. six forty-five D. six fifteen

18. Tom _____ breakfast at six. .

- A. have B. has C. haves D. is

19. _____ do we have history?

- We have it on Friday.

- A. Where B. How C. What D. When

20. Does Mai listen to music every morning? -No, _____.

- A. she does B. it doesn't C. she doesn't D. she don't

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Lan has dinner with her family at 6.45 am.

A B C D

22. Is Hoa school in the country or in the city?

A . B C D

23. After breakfast, I get dress and go to school.

A B C D

24. Nam often listens music after school.

A B C D

25. We are history on Tuesday and Thursday.

A B C D

26. What time does Nga get up on the morning?

A B C D

27. There are lots of cars in front the police station.

A B C D

28. Lan has an nice eraser.

A B C D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. The clock is big.

A. It's big.

B. It's big clock.

C. It's a big clock.

D. It's a clock big.

30. How many floors does your school have?

A. How many floors are there?

B. How many floors does your school has?

C. How many floors are there at your school?

D. How many floors are there in your school?

31. My house is small.

A. It's small.

B. It's small house.

C. I have a small house.

D. I have a house small.

32. What does he do? – He's an engineer.

A. What's he do?

B. What's he job?

C. What does his job?

D. What's his job?

V. Read the following passage and choose the best answer (2 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (2 điểm)

Hello. My name is Quang. I'm eleven and I'm a student. There are three people in my family. They're my parents and me. My parents are doctors. We live in a small house in town. Our house has a garden. It's beautiful here. There is a river and a lake near my house. And there is also a park nearby. There are trees in the park. I love the atmosphere here a lot.

33. What is his name?
 A. He's Quang. B. His name's Quang.
 C. It's Quang. D. All are correct.
34. Is Quang a student or not?
 A. Yes, he is. B. No, he isn't.
 C. He is a student. D. He isn't a student.
35. How many people are there in his family?
 A. Two B. Three C. Four D. Five
36. What do his parents do?
 A. They do doctors. B. They work doctors.
 C. They are both doctors. D. None is correct.
37. Do they live in the city or town?
 A. No, they don't.
 B. Yes, they do.
 C. They live in a small house in town.
 D. They live in town.
38. Who does he live with?
 A. His parents live with he. B. His parents live with him.
 C. He live with his parents. D. He lives with his parents.
39. What is there near his house?
 A. A garden. B. A lake.
 C. A river and a lake. D. A river, a lake and a park.
40. Does he like or hate living there?
 A. Yes, he does. B. No, he doesn't.
 C. He likes living there. D. He hates living there.

TEST 9

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

1. A. stadium B. village C. routine D. literature
 2. A. eleven B. factory C. restaurant D. music

3. A. factory B. television C. student D. thirteen
 4. A. police B. doctor C. student D. morning

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. thanks B. thirteen C. those D. thing
 6. A. city B. soccer C. cook D. cake
 7. A. flower B. town C. snow D. cow
 8. A. teacher B. eat C. breakfast D. weak

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. Tell me, is _____ your coat?
 A. this B. these C. here D. those
 10. This letter is _____ my brother _____ Australia.
 A. of / in B. from / in C. of / from D. of / at
 11. My parents _____ got a car.
 A. haven't B. hasn't C. don't D. isn't
 12. This orange is for Jane and _____ are for you.
 A. this B. that C. these D. there
 13. Where's Tom? – He's _____ work.
 A. on B. for C. to D. at
 14. _____ a letter here _____ you.
 A. It's / on B. It's / for C. There's / for D. It has / on
 15. Kate and Jenny are sisters, and Bill is _____ brother.
 A. her B. his C. their D. them
 16. They're _____.
 A. happy child B. happy childs
 C. happy children D. children happy

17. Look! There's _____ old cat in _____ garden.

- A. the / the B. a / the C. an / the D. an / a

18. Is that man _____ husband?

- A. yours B. your sister C. sister's D. your sister's

19. _____ are short.

- A. The legs of the table B. The table's legs
C. The leg's table D. The leg of the table

20. We usually _____ at 10 o'clock.

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Susan's father has a bath at the moment.

A B C D

22. Jack plays the guitar very good.

A B C D

23. Are you leave here tonight?

A B C D

24. I'm in the doctor's now.

A B C D

25. There aren't some flowers in the garden.

A B C D

26. Does Minh go to school by the motorbike?

A B C D

27. Is the bank next to post office?

A B C D

28. What does your mother do? – She works a nurse.

A B C D

V. Read the following passage and choose the best answer (3 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (3 điểm)

(29) _____ a school day, Richard's mother calls him at 7.30. He gets up and goes to the (30) _____. There he (31) _____ his face and cleans his teeth. Then he gets dressed and go downstairs (32) _____ breakfast.

He (33) _____ home at about half past eight. He usually has to stand at the bus stop waiting (34) _____ the bus. He doesn't buy a ticket every day (35) _____ he has a season ticket. He (36) _____ to school at a quarter to nine, and plays or talks with his friends until the bell rings...

- | | | | |
|-----------------|-------------|------------|--------------------|
| 29. A. At | B. In | C. On | D. For |
| 30. A. bedroom | B. bathroom | C. kitchen | D. living room |
| 31. A. wash | B. washs | C. washes | D. watches |
| 32. A. and have | B. to have | C. to has | D. for have |
| 33. A. leaves | B. goes | C. gets | D. None is correct |
| 34. A. at | B. for | C. on | D. in |
| 35. A. so | B. and | C. but | D. because |
| 36. A. go | B. gets | C. has | D. arrive |

Questions:

37. What does Richard do in the bathroom after he gets up?

- A. He washes his face.
- B. He cleans his teeth.
- C. He washes his face and brushes his teeth.
- D. None is correct.

38. Where does he go to have breakfast?

- A. He has breakfast.
- B. He has breakfast downstairs.
- C. He goes downstairs to have breakfast.
- D. B&C are correct.

39. Where does he wait for the bus?

- A. He waiting for the bus at the bus stop.
- B. He's waiting for the bus at the bus stop.

C. He waits for the bus at the bus stop.

D. None is correct.

40. With whom does he play or talk when he gets to school?

A. He plays or talks with his friends.

B. His friends talk.

C. He talks.

D. The bell rings.

TEST 10

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at

B. on

C. an

D. in

Answer: C

1. A. stadium B. literature C. housework D. apartment

2. A. museum B. bakery C. routine D. eraser

3. A. children B. shower C. geography D. history

4. A. after B. before C. every D. temple

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red

B. leg

C. head

D. bean

Answer: D

5. A. fine B. time C. night D. morning

6. A. go B. open C. doctor D. stereo

7. A. buys B. eats C. rides D. stays

8. A. stand B. lamp C. family D. afternoon

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

A. It

B. This

C. That

D. A&B are correct

Answer: D

9. After school, my daughter _____ .
 A. does a housework. B. does the housework.
 C. does housework. D. does houseworks.
10. Does your son _____ at 10 o'clock?
 A. go to the bed. B. go to a bed.
 C. goes to bed. D. go to bed.
11. They have Math _____ 7.00 _____ 8.35.
 A. at / and B. from / and
 C. from / to D. at / and at
12. There's a big yard _____ my house.
 A. front of B. in front of
 C. is front of D. is in front of
13. What's that? _ _____ .
 A. It's rice paddy. B. It's a rice paddy.
 C. They're rice paddies D. They're the rice paddies.
14. What's there near your house?
 A. There's a park. B. There are many shops.
 C. There is a school. D. All are correct.
15. How old is Mai? – She's _____ .
 A. 12 years old. B. 12.
 C. A&B are correct. D. A&B are incorrect
16. _____ ? – It's eight o'clock.
 A. What's the time? B. What time is it?
 C. What's time? D. A&B are correct.
17. Seven plus _____ makes twelve.
 A. four B. five C. six D. seven
18. Twice six is _____ .
 A. eight B. ten C. twelve D. fourteen
19. They live _____ Bach Dang Street.
 A. at B. in C. on D. by
20. Do you have _____ education at school?
 A. physic B. physics C. physical D. None is correct

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → Y

21. What's her favorite sport? – She likes play badminton.

A B C D

22. Lan likes siting beside her close friend, Hoa.

A B C D

23. Is Nam's school a big or small?

A B C D

24. Today is Lan's ten birthday.

A B C D

25. My son often brushes his teeth after every meals.

A B C D

26. There is a lot of trees and flowers in my garden.

A B C D

27. What's time do you go to bed? – I go to bed at 10.15.

A B C D

28. Every evening, I do my homework and then I watch the TV.

A B C D

V. Read the following dialogue and then choose the best answer (3 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Teacher: Good morning. Minh. Do you (29) _____ in town?

Minh : Yes, I live in (30) _____ apartment.

Teacher: Is (31) _____ a supermarket near the apartment?

Minh : Yes, there's also a bank, a clinic (32) _____ a hotel.

Teacher: Are there any (33) _____ near it?

Minh : Yes, there (34) _____ a toy store, a bakery, a drugstore
and two bookstores.

Teacher: Is it (35) _____ there?

Minh : No, it's very (36) _____

29. A. live B. are C. work D. study
30. A. a B. an C. the D. X
31. A. it B. that C. this D. there
32. A. and B. but C. or D. in
33. A. store B. stores C. house D. houses
34. A. has B. have C. is D. are
35. A. quite B. quiet C. noise D. noisy
36. A. noise B. noisy C. small D. big
37. Does Minh live in a house or an apartment?
- A. He lives in a house. B. He lives in an apartment.
- C. Yes, he does. D. No, he doesn't.
38. The supermarket is _____ Minh's apartment.
- A. next B. by C. near D. in
39. How many bookstores are there? - _____ .
- A. There's one. B. There are two.
- C. It has one. D. It has two.
40. Is it noisy or quiet? - _____ .
- A. Yes, it's noisy. B. Yes, it's quiet.
- C. It's noisy. D. It's quiet.

TEST FOR THE FIRST SEMESTER (Units 1 - 8)

TEST 11

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|----------------|-------------|----------|----------------|
| 1. A. couch | B. armchair | C. desk | D. television |
| 2. A. city | B. country | C. farm | D. farmer |
| 3. A. homework | B. games | C. music | D. television |
| 4. A. near | B. behind | C. right | D. in front of |

II. Choose a word in each line that has different stress pattern. (1pt)

Chọn một từ sau có trọng âm khác với các từ còn lại (1 điểm)

Eg: A. dental B. endless C. device D. region

Answer: C

- | | | | |
|-----------------|-----------------|----------------|-----------------|
| 5. A. noisy | B. apartment | C. motorbike | D. travel |
| 6. A. about | B. unload | C. arrive | D. careful |
| 7. A. dangerous | B. ahead | C. flower | D. paddy |
| 8. A. vegetable | B. intersection | C. businessman | D. neighborhood |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. A. How does he travel to Hanoi?
B. How does he go to Hanoi?
C. How does he arrive in Hanoi?
D. All are correct.
10. _____ is Lan waiting for?

- | | | | |
|--------|---------|---------|--------------------|
| A. Who | B. Whom | C. What | D. All are correct |
|--------|---------|---------|--------------------|

11. How does Lien go to school?
 A. She goes to school by bike. B. She goes to school on foot.
 C. She walks to school. D. All are correct.
12. Near _____ apartment, there is a supermarket.
 A. my B. the C. that D. All are correct
13. This is a photo _____ my family.
 A. about B. of C. at D. in
14. Long's brother is _____ grade 8.
 A. on B. at C. in D. of
15. _____ do you have music lessons?
 - On Friday.
 A. What B. When C. Where D. Which
16. The yard is in front _____ my house.
 A. at B. up C. off D. of
17. You _____ slow down at an intersection.
 A. must B. can C. should D. could
18. Hi! _____ name's Nga. I'm a student.
 A. Her B. His C. My D. I
19. Is that her brother?
 - Yes, _____ name's Nam.
 A. her B. his C. my D. your
20. There's a well _____ my house.
 A. behind B. next to C. near D. All are correct

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (1 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (1 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. There are many of trees and flowers in the park.
 A B C D

22. That old man lives on a beautiful old house.

A B C D

23. When the lights are red, you mustn't stop.

A B C D

24. Look at that man! He drives his car into that street.

A B C D

V. Choose the best answer. (1pt)

Chọn câu trả lời đúng nhất (1 điểm)

25. Which class are you in?

A. I'm in class 6.

B. I'm in class 6/1.

C. A & B are correct.

D. A & B are incorrect.

26. Is Nam's sister doing Math?

A. Yes, he is.

B. No, he doesn't.

C. Yes, she is.

D. No, she doesn't.

27. Is there a flower garden in front of your house?

A. Yes, it is.

B. No, it isn't.

C. Yes, there is a house.

D. No, there isn't.

28. What's your mother doing?

A. She's a teacher.

B. She's nice.

C. She's young.

D. She's cooking.

VI. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. Her bag is beautiful.

A. It's a beautiful bag.

B. It's a bag beautiful.

C. She has a beautiful bag.

D. She has a bag beautiful.

30. My sister is ten.

- | | |
|----------------------------|--------------------------------|
| A. My sister is young. | B. My sister isn't old. |
| C. My sister is a student. | D. My sister is ten years old. |

31. How many students does your class have?

- A. How many students does your class has?
- B. How many students are there on your class?
- C. How many students are there at your class?
- D. How many students are there in your class?

32. That's a big house.

- | | |
|-------------------------|-------------------------|
| A. This house is a big. | B. That house is a big. |
| C. This house is big. | D. That house is big. |

VII. Read the following passage and choose the best answer (2 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (2 điểm)

It's 6.10 pm now. Nga, Lam and their parents are in the kitchen. They are having dinner. They usually have dinner at 6 pm. After dinner, Nga's mother is going to wash the dishes. Her father is going to clean the table. Then he is going to have tea and read a newspaper. Lam is going to clean the floor. Nga is going to cut some flowers and put them in the living room. At 7 o'clock they are going to watch TV in the living room.

33. Where is Nga's family?

- | | |
|-------------------|-----------------------|
| A. having dinner | B. in the living room |
| C. in the kitchen | D. None is correct. |

34. What are they doing now?

- | | |
|----------------------|----------------|
| A. having dinner | B. having tea |
| C. reading newspaper | D. watching TV |

35. What is Nga's mother going to do after dinner?

- A. She is in the kitchen.
- B. She is going to clean the table.
- C. She is going to wash the dishes.
- D. She is going to cut some flowers.

36. Is her father going to drink after dinner?
 A. Yes, she is. B. No, she isn't.
 C. Yes, he is. D. No, he isn't.
37. Who is going to clean the floor?
 A. Nga is. B. Lam is.
 C. Lam's mother is. D. Lam's father is.
38. Is Nga going to cut flowers or not?
 A. Yes, she is. B. No, she isn't.
 C. She is going to cut flowers. D. She isn't going to cut flowers.
39. Where is Nga going to put the flowers?
 A. in the living room. B. in the kitchen.
 C. in the garden. D. None is correct.
40. When are they going to watch television?
 A. At 7 o'clock. B. After dinner.
 C. A & B are correct. D. A & B are in correct.

TEST 12

I. Choose a word in each line that has different stress pattern. (1pt)

Chọn một từ sau có trọng âm khác với các từ còn lại (1 điểm)

Eg: A. dental B. endless C. device D. region

Answer: C

- | | | | |
|-----------------|--------------|-------------|-----------------|
| 1. A. evening | B. Japanese | C. engineer | D. intersection |
| 2. A. difficult | B. beautiful | C. routine | D. literature |
| 3. A. river | B. village | C. between | D. opposite |
| 4. A. museum | B. correct | C. ahead | D. flower |

II. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|-----------------------|-------------------|-------------------|----------------------|
| 5. A. <u>w</u> arn | B. <u>p</u> ark | C. <u>g</u> arden | D. <u>a</u> partment |
| 6. A. <u>b</u> etween | B. <u>t</u> emple | C. <u>e</u> nd | D. <u>t</u> elephone |

7. A. window B. go C. town D. photo
 8. A. truck B. bus C. ruler D. lunch

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm).

Eg What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. I am _____ grade 6.

- A. on B. in C. at D. of

10. Are there _____ near your house?

- A. any B. a C. a lot D. some

11. Is your teacher in the class room?

- Yes, _____.

- A. she's B. he is C. she is D. B & C are correct

12. _____ does Mary live?

- She lives in London.

- A. When B. Where C. What D. Who

13. How many members _____ in the English Speaking Club?

- A. are there B. is there C. there is D. there are

14. What do you do?

- A. I'm a student. B. I'm the student.
 C. I'm student. D. I'm an student.

15. Are there _____ apples in the fridge?

- A. some B. a C. a lot D. any

16. Our class room is on the _____ floor.

- A. first B. one C. firsth D. fist

17. _____ do you go to school?

- A. Who B. What C. How D. None is correct

18. Are these your brothers?

-Yes, _____.

- A. there are B. they're C. they are D. these are

19. Her mother works _____ a museum.

- A. on B. in C. at D. as

20. _____ front of the house, there is a beautiful flower garden.
A. To B. At C. On D. In

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (1 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (1 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. How many teachers English are there in your school?

A B C D

22. Bill's brother often plays game after school.

A B C D

23. I ride bike to the country every Saturday.

A B C D

24. There are a teacher and forty students in our classroom.

A B C D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

- | | |
|--------------------|----------------------|
| A. What are you? | B. What's your job? |
| C. A&B are correct | D. A&B are incorrect |

Answer: C

25. Nam is Mr Long's son.

- | | |
|------------------------------|-----------------------------|
| A. Mr Long is Nam's parents. | B. Mr Long is Nam's father. |
| C. Nam is son of Mr Long. | D. All are correct. |

26. This school bag is expensive.

- | | |
|----------------------------------|-------------------------------------|
| A. It's expensive school bag. | B. It's an expensive school bag. |
| C. This is expensive school bag. | D. This is an expensive school bag. |

27. There are many flowers in our garden.

A. Our garden have many flowers.

B. Our garden has many flowers.

C. There is a lot flowers in our garden.

D. There is a lot of flowers in our garden.

28. My sister walks to the supermarket.

A. My sister goes to the market by walk.

B. My sister goes to the market by foot.

C. My sister goes to the market on foot.

D. None is correct.

VI. Choose the correct question. (1pt)

Chọn câu hỏi đúng. (1 điểm)

29. _____? - Yes, it is.

A. Is this your house?

B. Is that your house?

C. Is there your house?

D. A & B are correct.

30. _____? - He's a doctor.

A. What does Mr Minh do?

B. What's his job?

C. Is your father a doctor or an engineer?

D. All are correct.

31. _____? - I have it at 6 am.

A. When do you have Math?

B. When do you have lunch?

C. What time do you have breakfast?

D. What time do you get up?

32. _____? - He is writing a letter.

A. What's he doing?

B. What's he writing?

C. Is he writing a letter?

D. A & B are correct.

VII. Read the following passage and choose the best answer (2 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (2 điểm)

Tam (33) _____ twelve years old. He is (34) _____ grade 6. He (35) _____ with his mother, his father and two

sisters in the city. His house is (36) _____ of the bookstore. On the street, there is a restaurant, a bakery and a temple. In the (37) _____ there is a hospital and a factory. Tam's mother is a teacher. She works in a (38) _____. His father is an engineer. He works in a factory.

33. A. be B. is C. are D. does
 34. A. on B. of C. in D. from
 35. A. stands B. opens C. has D. lives
 36. A. behind B. next C. in front D. opposite
 37. A. street B. neighborhood
 C. house D. school
 38. A. school B. factory C. museum D. hospital
 39. What is there on the street?
 A. There is a school, a restaurant and a temple.
 B. There is a bakery, a restaurant and a temple.
 C. There is a factory, a restaurant and a temple.
 D. There is a hospital and a factory.
 40. Where does Tam's father work?
 A. In a factory. B. In a school.
 C. In a hospital. D. In a restaurant.

TEST 13

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

1. A. store B. rice C. restaurant D. hospital
 2. A. take B. study C. dinner D. read
 3. A. pretty B. old C. big D. near
 4. A. book B. ruler C. stool D. pencil

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|--------------------|-------------------|---------------------|------------------|
| 5. A. <u>read</u> | B. <u>teacher</u> | C. <u>breakfast</u> | D. <u>people</u> |
| 6. A. <u>close</u> | B. <u>city</u> | C. <u>class</u> | D. <u>clock</u> |
| 7. A. <u>book</u> | B. <u>foot</u> | C. <u>zoo</u> | D. <u>look</u> |
| 8. A. <u>ends</u> | B. <u>gets</u> | C. <u>takes</u> | D. <u>walks</u> |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. _____ there a restaurant near your house?

A. Is	B. Do	C. Does	D. Are
-------	-------	---------	--------
10. Lan's classroom is _____ the second floor.

A. of	B. at	C. on	D. in
-------	-------	-------	-------
11. _____ do you go to school?
 - On foot.

A. When	B. What	C. How	D. Where
---------	---------	--------	----------
12. They play soccer in the _____ every Sunday.

A. museum	B. stadium	C. hospital	D. restaurant
-----------	------------	-------------	---------------
13. There are three rulers on the table. _____ is your ruler?

A. What	B. Where	C. Which	D. When
---------	----------	----------	---------
14. Her mother _____ up at 5.30 every morning.

A. is	B. get	C. gets	D. got
-------	--------	---------	--------
15. Is your apartment _____?
 - No, it isn't. It's small.

A. beautiful	B. big	C. noisy	D. far
--------------	--------	----------	--------
16. _____ is next to the police station?

A. Where	B. What	C. When	D. Which
----------	---------	---------	----------
17. There is a stadium _____ my house.

A. next	B. opposite	C. in front	D. between
---------	-------------	-------------	------------
18. My parents live _____ the farm.

A. between	B. in	C. on	D. at
------------	-------	-------	-------
19. My family has dinner in a _____.

A. hotel	B. museum	C. restaurant	D. stadium
----------	-----------	---------------	------------

20. Are there _____ flowers in the garden?

- A. some B. a C. any D. an

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (1 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (1 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

- A B C D

Answer: C → X

21. Next to our house, there are a river and a lake.

- A B B D

22. She has a shower and gets dresses.

- A B C D

23. Lan and Minh are waiting for a bus stop now.

- A B C D

24. That sign road means "You cannot go into that street".

- A B C D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

- A. What are you? B. What's your job?
C. A&B are correct D. A&B are incorrect

Answer: C

25. Does your class have forty students?

- A. Is there a lot of students in your school?
B. Are there many students in your class?
C. Are there forty students in your class?
D. Are they forty students in your class?

26. I have a new friend, Lan.

A. Her name is Lan.

B. Lan is a new friend.

C. Lan is my new friend.

D. Lan is a new friend of my.

27. Is your room small?

A. Is that your small room?

B. Is this your small room?

C. Do you have a room?

D. Do you have a small room?

28. What does Mr Hoan do?

- He's a policeman.

A. What's Mr Hoan's job?

B. Where does Mr Hoan work?

C. Is Mr Hoan a policeman?

D. Is that a policeman?

VI. Choose the best answer. (1 pt)

Chọn đáp án đúng nhất. (1 điểm)

29. A. What time do Linh's start classes in the afternoon?

B. What time do Linh's classes start in the afternoon?

C. What do time Linh's classes start in the afternoon?

D. What do the time Linh's classes start in afternoon?

30. A. Where does your friend Tam live?

B. Where does your friend Tam live?

C. Where does live your Tam friend?

D. Where does live your Tam friend?

31. A. This is not my new pen. B. This is not my new pen.

C. This not is my pen new. D. This is not my pen new.

32. A. Nam's father in works a factory.

B. Father Nam's works a factory.

C. Father Nam's works in a factory.

D. Nam's father works in a factory.

VII. Read the following dialogue and then choose the best answer (2 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (2 điểm)

Tom: What do you do (33) _____ morning?

Dick: I get dressed and (34) _____ a shower.

Tom: (35) _____ do you go to school?

Dick: I usually go to school (36) _____ 6.30.

Tom: How (37) _____ floors does your school have?

Dick: (38) _____ has two floors.

Tom: (39) _____ is your classroom?

Dick: My classroom is on the (40) _____ floor.

- | | | | |
|--------------|--------------|-----------|--------------------|
| 33. A. every | B. in the | C. in | D. A&B are correct |
| 34. A. have | B. take | C. get | D. A&B are correct |
| 35. A. What | B. What time | C. Which | D. When |
| 36. A. on | B. in | C. up | D. at |
| 37. A. many | B. much | C. of | D. few |
| 38. A. They | B. It | C. School | D. Your school |
| 39. A. When | B. Which | C. Where | D. What |
| 40. A. two | B. three | C. second | D. one |

TEST 14

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|--------------|-----------|----------|-----------|
| 1. A. fifth | B. ten | C. first | D. third |
| 2. A. teeth | B. class | C. table | D. flower |
| 3. A. after | B. before | C. at | D. wait |
| 4. A. arrive | B. truck | C. drive | D. warn |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|--------------------------|----------------------|----------------------|-----------------------|
| 5. A. w <u>ri</u> te | B. r <u>i</u> de | C. po <u>li</u> ce | D. beh <u>i</u> nd |
| 6. A. compu <u>t</u> ers | B. studen <u>t</u> s | C. stool <u>s</u> | D. yard <u>s</u> |
| 7. A. er <u>a</u> ser | B. w <u>a</u> lk | C. n <u>a</u> me | D. gr <u>a</u> y |
| 8. A. mo <u>v</u> ie | B. so <u>cc</u> er | C. ho <u>s</u> pital | D. op <u>o</u> posite |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. Is there a yard in front of your house? – Yes, _____.

- A. it is B. there is C. it has D. there's

10. _____ does your father do?

- He's a teacher.

- A. Where B. Who C. How D. What

11. My mother works _____ a hospital.

- A. with B. next C. in D. on

12. It isn't _____ in the country.

- A. calm B. noise C. noisy D. quiet

13. _____ school isn't very big.

- A. Tom is B. Tom C. Tom of D. Tom's

14. Our teacher lives _____ 30 Tran Phu Street.

- A. at B. on C. by D. in

15. What do you do? - I'm _____.

- A. in grade 6 B. at school C. a student D. learning

16. Is your father in the house? – Yes, _____.

- A. my father is B. he's C. he is D. she is

17. Is your elder sister _____ grade 7?

- A. in B. on C. at D. of

18. Do you have school in the morning? – No, _____.

- A. I'm not B. I don't C. they don't D. I do

19. _____ the right of the house, there are a lot of flowers.

- A. In B. At C. To D. Next

20. _____ father is a teacher at a junior high school.

- A. Her B. Her's C. She D. She's

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (1 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (1 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Nam and Lan are talking at the school yard.

A B C D

22. Does your mother cooking in the kitchen now?

A B C D

23. Hoa lives in an very old house with her family.

A B C D

24. What's time do you and your sister have breakfast?

A B C D

V. Choose the correct word form. (1pt)

Chọn hình thức đúng của từ. (1 điểm)

25. Are there any trees near _____ house?

A. you B. your C. you's D. yours

26. _____ school is very large.

A. She B. Her C. His D. B&C are correct

27. My father goes to work at _____.

A. seven fifty B. seven fifteen
C. seven fifth D. A & B are correct

28. Our brother has a big breakfast and _____ to school.

A. go B. goes C. going D. is going

VI. Choose the correct answer to complete the following conversation. (3 pts)

Chọn đáp án đúng để hoàn thành bài hội thoại sau. (3 điểm)

Nam: Hello Ba. (29) _____ do you get up every day?

Ba : I get up at 5.30.

Nam: Do you go to school (30) _____?

Ba : No, I don't. I go to school in the afternoon

Nam: When do (31) _____ classes start?

Ba : My classes start at 1 o'clock and (32) _____ 5.15.

Nam: What do you do (33) _____ school?

Ba : I go home and (34) _____.

Nam: (35) _____ do you do in the evening?

Ba : I stay at home and do (36) _____.

29. A. What B. What time C. When D. Where

30. A. in morning B. in the morning
C. on morning D. on the morning

31. A. you B. your C. mine D. I

32. A. end B. finish
C. A & B are correct D. A & B are incorrect

33. A. in B. at C. after D. of

34. A. have breakfast B. have lunch
C. have dinner D. have tea

35. A. Who B. What C. When D. Which

36. A. homework B. the homework
C. my homework D. homeworks

V. Choose the correct answer.

Chọn câu trả lời đúng.

37. Does Ba get up at 5.30 or 6.00?

A. He gets up at 5.30. B. He get up at 5.30.
C. No, he doesn't. D. Yes, he does.

38. Does he have 5 classes at school?

A. Yes, he has. B. No, he hasn't.
C. Yes, he does. D. No, he doesn't.

39. What does he do after school?

A. He goes home. B. He goes straight home and has dinner.
C. He stays at home. D. He stays at home and does his homework.

40. Does he do his homework every evening or not?

A. Yes, he does.

B. No, he doesn't.

C. He does do his homework every evening.

D. He does his homework every evening.

TEST 15

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

1. A. near B. at C. the D. in

2. A. school B. how C. what D. where

3. A. play B. have C. live D. football

4. A. school B. post office C. hospital D. clock

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. flower B. shower C. window D. town

6. A. mountains B. rivers C. seas D. villages

7. A. ride B. village C. river D. dinner

8. A. car B. yard C. village D. start

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

A. It

B. This

C. That

D. A&B are correct

Answer: D

9. My father is _____ man.
 A. a old B. an old C. not young D. not very young
10. Do you have any toothpaste? – I'd like a large _____.
 A. tin B. roll C. bar D. tube
11. Bangkok is _____ capital of Thailand.
 A. a B. one C. X D. the
12. There are _____ girls in his class.
 A. not B. no C. none D. any
13. On _____ we often go out.
 A. nights of Saturday B. Saturday nights
 C. Saturday's nights D. none is correct
14. A. Always they do their homework.
 B. They always do their homework.
 C They do their homework always.
 D. They always do their homeworks.
15. At an intersection, you _____ slow down.
 A. can B. should C. must D. have
16. This is a photo of Miss Lan's house. To the right of _____ house, there is a well.
 A. the B. a C. his D. my
17. Our roads are dangerous places. We _____.
 A. can be careful B. must be careful
 C. mustn't be careless D. B&C are correct
18. Make sure _____ is no traffic.
 A. they B. it C. there D. some
19. Let's eat there. The _____ seems very good.
 A. list B. paper C. program D. menu
20. "Who _____ that horrible noise?"
 - "It's Nam practicing the violin."
 A. makes B. made C. is making D. making

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Their classes start at seven o'clock and leave at eleven fifteen.

A B C D

22. Mrs. Hoa travels to work by the train.

A B C D

23. The city is noisy, and the country is quiet.

A B C D

24. This is a photo's Lan's house. To the right of the house there is a well.

A B C D

25. There is the park near my house. It's very beautiful.

A B C D

26. Lan and Hoa do their homeworks after school.

A B C D

27. How many rooms does your school have? – It have 32 rooms.

A B C D

28. You can play game in the afternoon, but you must do your homework

A B C D

in the evening.

V. Read the following dialogue and then choose the best answer (3 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Natasha: Amrita, is the library open (29) _____ Saturday?

Amrita : Yes, it is. I go to the library (30) _____ Saturday

Natasha: What do you do there?

Amrita : I read there, and I write (31) _____ there, too.

Natasha: (32) _____ any computers at the library?

Amrita : Yes, there are. I use the computers at the library. (33)
_____ the computers at the library are new.

Natasha: What do you do there?

Amrita : I (34) _____ the Internet. I write e-mail to my
sister in Mumbai.

Natasha: (35) _____ Ram go to the library, too?

Amrita : No, he doesn't.

Natasha: What does he do?

Amrita : Ram (36) _____ in the park on Saturday.

29. A. on B. at C. about D. in
30. A. on B. every C. in D. A&B are correct
31. A. stories B. letters C. games D. homeworks
32. A. Is there B. Are there C. Does D. Do
33. A. All B. All of
C. A&B are correct D. A&B are incorrect
34. A. go B. go on C. use D. All are correct
35. A. Do B. Does C. Is D. Can
36. A. walks B. rides C. studies D. watches
37. Does Amrita often go to the library?
A. Yes, she does. B. No, she doesn't.
C. Yes, he does. D. No, he doesn't.
38. Does she know how to use a computer?
A. Yes, she does. B. No, she doesn't.
C. Yes, she uses a computer. D. Yes. She does know.
39. Does Ram go to the library or go to the park on Saturday?
A. He goes to the library on Saturday.
B. He goes to the park on Saturday.
C. Yes, he goes to the library on Saturday.
D. Yes, he goes to the park on Saturday.
40. What does Amrita do at the library?
A. She reads and writes letters there.
B. She goes on the Internet.
C. She goes to the library.
D. She writes e-mail to her sister.

ONE - PERIOD TEST 3

TEST 16

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|-------------|---------|------------|-------------|
| 1. A. coke | B. milk | C. soda | D. full |
| 2. A. water | B. rice | C. noodles | D. bread |
| 3. A. arm | B. nose | C. finger | D. shoulder |
| 4. A. round | B. oval | C. face | D. long |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|---------------------|------------------|--------------------|-------------------|
| 5. A. <u>ey</u> e | B. <u>le</u> g | C. <u>le</u> ttuce | D. <u>re</u> d |
| 6. A. <u>no</u> se | B. <u>so</u> da | C. <u>co</u> ffee | D. potat <u>o</u> |
| 7. A. <u>ta</u> ll | B. <u>wa</u> ter | C. <u>ca</u> mp | D. <u>wa</u> ll |
| 8. A. <u>ti</u> red | B. <u>fi</u> sh | C. <u>thi</u> n | D. <u>fi</u> nger |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. Her children _____ short hair.
A. have B. has C. are D. is
10. The opposite of "heavy" is:
A. fat B. light C. short D. thin
11. Is _____ face oval?
A. she B. Lan C. hers D. her
12. I love fruit. I like _____ very much.
A. potatoes B. apples C. peas D. carrots

25. Hoa's parents are doctors. They go to the hospital by motorbikes.

A

B

C

D

26. Are your hair black or brown? – It's brown.

A

B

C

D

27. Lan's mother is cooking the meals every day. She's a good cook.

A

B

C

D

28. Hoa's favorite drink is a apple juice.

A B C

D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. Her eyes are brown.

A. They're her brown eyes.

B. They're her eyes brown.

C. She has brown eyes.

D. She has eyes brown.

30. I like iced tea. It's my favorite drink.

A. My favorite drink has iced tea. I like it.

B. My favorite drink is iced tea. I like it.

C. I'd like to drink iced tea. It's my favorite drink.

D. I'd like iced tea. It's my favorite drink.

31. Can you go to the store for me? I need some oil.

A. Will you please you go to the store for me? I need some oil.

B. Could you please go to the store for me? I need some oil.

C. Would you go to the store for me? I need some oil.

D. All are correct.

32. She has long black hair.

A. Her hair is black and long.

B. Her hair are black and long.

- C. Her hair has black and long.
D. Her hair have black and long.

V. Read the following dialogue and then choose the best answer (2 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (2 điểm)

Salesgirl: Can I (33) _____ you?

Lan : Yes, I (34) _____ a glass of fresh milk.

Salesgirl: Here (35) _____ .

Lan : Thanks, (36) _____ is it?

Salesgirl: Five thousand dong. Thank you.

33. A. give B. help C. make D. do
34. A. 'd like B. would like C. want D. All are correct
35. A. you are B. it is C. are you D. A&B are correct
36. A. How B. How many C. How much D. How about
37. What does Lan want?
A. She want a glass of fresh milk.
B. She wants a glass of fresh milk.
C. It's Lan want a glass of fresh milk.
D. It's Lan wants a glass of fresh milk.
38. What kind of milk does she want?
A. milk B. fresh milk C. hot milk D. cold milk
39. How much is her glass of milk?
A. 50 B. 500 C. 5.000 D. None is correct
40. Where is she? – May be she's in _____ .
A. a café B. a canteen C. a school shop D. All are correct

TEST 17

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

1. A. hand B. finger C. leg D. heavy
2. A. light B. nose C. fat D. strong

3. A. hungry B. thirsty C. tube D. hot
 4. A. meat B. fish C. chicken D. sweet

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. strong B. bottle C. box D. cold
 6. A. truck B. tube C. hungry D. unload
 7. A. apple B. map C. man D. water
 8. A. kilo B. light C. finger D. fishing

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. I'd like some rice. I'm _____

- A. hungry B. thirsty C. thin D. full

10. What is there _____ breakfast?

- There are noodles and vegetables.

- A. at B. in C. on D. for

11. Is _____ face round?

- Yes, it is.

- A. me B. I C. she D. her

12. I'd like _____ of chocolate.

- A. a bar B. a bottle C. a can D. a tube

13. How much beef do you want?

- _____ a kilo, please.

- A. Half B. A packet C. A can D. Two

14. I'd like a cake and a cup of tea, please.

- _____

- A. Sorry B. I'd love to C. Here you are D. Here it is

15. _____ ? - It's round.
 A. Is Mai's face round B. Is Mai's face oval and round
 C. Is Mai's face oval or round D. Is Mai's face oval round
16. I'm _____. I want to go to bed now.
 A. thirsty B. sleepy C. sleeping D. hungry
17. What is there _____ drink?
 A. to B. any C. some D. for
18. What _____ is your hair?
 A. number B. color C. color D. B&C are correct
19. I don't have _____ oranges, but I have _____ apples.
 A. any / any B. some / any C. some / some D. any / some
20. A. It's favorite my drink. B. It's my favorite drink.
 C. It's drink my favorite. D. It's my drink favorite.

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Lan brother isn't strong. He's weak.
 A B C D
22. Do you have an oranges? – No, we don't. We only have some apples.
 A B C D
23. Do you like some noodles? – No, thanks. I'm not hungry.
 A B C D
24. Are there any books English on the shelf?
 A B C D
25. How many kilo of rice does your mother need? – Two.
 A B C D

26. Mr Minh is a very strong. He's a weight lifter.

A B C D

27. Does she have a round face or oval face?

A B C D

28. What do you have for lunch? – Soup, fish or rice.

A B C D

V. Read the following dialogue and then choose the best answer (3 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Peter: (29) _____, where's the cereal?

Clerk: The cereal's in aisle (30) _____.

Peter: Thank you.

Clerk: (31) _____.

Mary: Do you have (32) _____ milk?

Peter: No, we don't. We're out of milk. We need two boxes of cereal,
(33) _____ of milk, some bread, a bag of sugar,
and a carton of eggs.

Mary: And a bottle of juice. We're (34) _____ juice.

Peter: Apple juice (35) _____ orange juice?

Mary : Orange juice. I (36) _____ apple juice.

Peter: Okay. Orange juice.

29. A. Excuse me

B. Can I help you

C. I'm sorry

D. Sorry

30. A. three

B. third

C. second

D. first

31. A. Not at all

B. No problem

C. You're welcome

D. All are correct

32. A. any

B. some

C. the

D. those

33. A. a carton

B. a box

C. a bottle

D. All are correct

34. A. like

B. out

C. out of

D. need

35. A. and

B. or

C. to

D. but

36. A. like

B. don't like

C. is like

D. is liking

37. Where are Peter and Mary?

- A. They are on the supermarket
 B. They are in the supermarket.
 C. They are going to the supermarket.
 D. None is correct.
38. Are they out of milk? - _____ .
 A. Yes, they do. B. No, they don't.
 C. Yes, they are. D. No, they aren't.
39. Does Mary like orange juice? - _____ .
 A. Yes, she does. B. No, she doesn't.
 C. Yes, he does. D. No, he doesn't.
40. What do they buy? - _____ .
 A. Milk, cereal and bread.
 B. Milk, cereal and apple juice.
 C. Milk, cereal, bread, sugar and eggs.
 D. Milk, cereal, bread, sugar, eggs and orange juice.

TEST 18

I. Choose a word in each line that has different stress pattern. (1pt)

Chọn một từ sau có trọng âm khác với các từ còn lại (1 điểm)

Eg: A. dental B. endless C. device D. region

Answer: C

- | | | | |
|-----------------|---------------|-------------|-------------|
| 1. A. banana | B. favorite | C. potato | D. activity |
| 2. A. cabbage | B. apple | C. lemonade | D. shoulder |
| 3. A. chocolate | B. toothpaste | C. tomato | D. hungry |
| 4. A. anything | B. dozen | C. onion | D. canteen |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|---------------------|--------------------|--------------------|----------------|
| 5. A. <u>a</u> pple | B. <u>c</u> abbage | C. or <u>a</u> nge | D. <u>c</u> an |
|---------------------|--------------------|--------------------|----------------|

6. A. bean B. bread C. head D. ready
 7. A. iced B. fried C. tired D. thin
 8. A. packet B. gram C. gray D. black

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. My sister has _____ lips.
 A. full B. the full C. big D. the big
10. Her mother has _____.
 A. long hair lack B. long black hair
 C. hair long black D. hair black long
11. _____ ? – I'm tired.
 A. How are you feel, Lan? B. How do you feel, Lan?
 C. How can Lan feel? D. How does Lan feel?
12. I'm tired. I _____ to sit down.
 A. would like B. like C. am go D. can go
13. _____ is a kilo of beef?
 A. How B. How many C. How much D. None is correct
14. My daughter _____ jogging every morning.
 A. goes B. does C. makes D. takes
15. How _____ fish does your mother want?
 A. of B. many C. much D. about
16. The knife and spoon are _____ the napkin.
 A. in B. on C. at D. for
17. We need _____ milk.
 A. a carton of B. a box of C. a bottle of D. All are correct
18. There's _____ coffee left. We're out of coffee.
 A. no B. none C. any D. some
19. Ram eats _____ every morning.
 A. a big breakfast B. a bowl of noodles
 C. rice D. All are correct

20 - _____ ? – Yes, please.

- A. Could you like any juice? B. Could you like some juice?
C. Would you like any juice? D. Would you like some juice?

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Students are waiting for the bus from the bus stop.

A B C D

22. Lan isn't hungry, but she thirsty. She likes some orange juice.

A B C D

23. All of we need healthy foods and drinks.

A B C D

24. My brother has a short hair, a round face, a big nose and thin lips.

A B C D

25. How much is this bar of toothpaste? – It's 7.000 dong.

A B C D

26. I need a dozen of eggs to make cakes. Can you go to the store for me?

A B C D

27. What would you like for dinner?

A B C

- I'd like some fry rice.

D

28. How much kilos of rice do you need?

A B C

- I need 10 kilos.

D

V. Read the following passage and choose the best answer (3 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (3 điểm)

I (29) _____ at 6 o'clock and have breakfast. My breakfast has bread (30) _____ cheese, beefsteak and some milk. After school I have (31) _____ with noodles, an apple and orange juice. (32) _____ the afternoon, I have (33) _____ good dinner with rice, fish, fried cabbage, soup, some strawberry and lemonade. They are (34) _____ foods and drinks. They supply the (35) _____ for a day and (36) _____ me feel good.

29. A. get up B. wake up C. get off D. A&B are correct

30. A. and B. but C. with D. some

31. A. breakfast B. lunch C. brunch D. dinner

32. A. In B. On C. At D. Every

33. A. X B. a C. the D. an

34. A. health B. healthy C. healthful D. B&C are correct

35. A. health B. energy C. strong D. food

36. A. give B. make C. do D. take

37. What time does she get up?

A. I get up at 6.

B. She gets up at 6.

C. I gets up at 6.

D. She get up at 6.

38. Does she have a good dinner?

A. Yes, she has.

B. No, she hasn't.

C. Yes, she does.

D. No, she doesn't.

39. What kind of drink does she have for lunch?

A. She has milk.

B. She has apples.

C. She has orange juice.

D. She has lemonade.

40. Does she have healthy foods and drinks or not?

A. Yes, she does.

B. No, she doesn't.

C. She does have healthy foods and drinks.

D. She has healthy foods and drinks.

TEST 19

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|-------------|------------|-----------|---------|
| 1. A. teeth | B. nose | C. feet | D. eyes |
| 2. A. dozen | B. hundred | C. bottle | D. ten |
| 3. A. bread | B. meal | C. fish | D. soup |
| 4. A. brown | B. oval | C. pea | D. full |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|----------------------|---------------------|-----------------------|---------------------|
| 5. A. <u>car</u> rot | B. <u>sand</u> wich | C. <u>gr</u> am | D. <u>sausage</u> |
| 6. A. <u>mo</u> uth | B. <u>rou</u> nd | C. <u>rou</u> tine | D. <u>mo</u> untain |
| 7. A. <u>fo</u> ot | B. <u>floo</u> r | C. <u>tooth</u> paste | D. <u>loo</u> k |
| 8. A. <u>o</u> nion | B. <u>do</u> zen | C. <u>o</u> pen | D. <u>co</u> me |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. Nga feels hot and _____. She'd like orange juice.
A. thirsty B. full C. hungry D. cold
10. There _____ any milk in the fridge.
A. is B. isn't C. has D. hasn't
11. Nam, Mai and Lan are on the beach. They _____ a picnic.
A. have B. are having C. play D. are playing
12. My favorite food is _____.
A. cheese B. coke C. cabbage D. chocolate

13. His favorite vegetable is _____.
 A. beans B. dried rice C. beef D. grapes
14. Mai is beautiful with _____ lips.
 A. full B. big C. brown D. long
15. Are there any _____ of water in the kitchen?
 A. kilos B. grams C. bottles D. boxes
16. Minh _____ breakfast now.
 A. is have B. is having C. has D. is hasing
17. _____? – A steak, please.
 A. Do you like a steak for breakfast?
 B. Would you like a steak for breakfast?
 C. What do you like for breakfast?
 D. What would you like for breakfast?
18. Hoa is light but she isn't _____.
 A. strong B. weak C. tall D. short
19. What's _____ lunch, today?
 - There is some chicken and lettuce today.
 A. at B. with C. for D. of
20. Her lips aren't full. They are _____.
 A. red B. brown C. thin D. small

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Miss Hoa is beautiful. She has full lips and white small teeth.
 A B C D
22. What's the wrong with you? – I'm cold.
 A B C D

23. What's there to eat? There's some juice.

A B C D

24. I'm hot today. Are there any cold drink in the fridge?

A B C D

25. How many tubes of soap do you want? – Two.

A B C D

26. My mother is going to make some beefsteak. She needs buy some beef

A B C D

27. I need some pork. I don't need anything.

A B C D

28. There's no milk left. You should go to the supermarket buy some.

A B C D

V. Read the following passage and choose the best answer (3 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (3 điểm)

Mrs Van is (29) _____ teacher. She's twenty-five years old. She's very (30) _____. She has (31) _____ oval face and round eyes. Her lips are (32) _____. She (33) _____ long black hair and a small nose. Her favorite food is fish, and her favorite drink is (34) _____.

29. A. a B. my C. our D. All are correct

30. A. beautiful B. big C. old D. short

31. A. a B. an C. the D. one

32. A. full B. brown C. long D. big

33. A. have B. has C. is having D. is

34. A. juice B. orange C. beef D. lettuce

35. How old is she?

A. 24 B. 25 C. 26 D. 27

36. Is she very beautiful?

A. Yes, she's. B. Yes, she is
C. No, she isn't D. No, she doesn't

37. Does she have a round face or an oval face?
 A. She does have an oval face. B. She does has an oval face.
 C. She has an oval face. D. She has one oval face.
38. What color is her hair?
 A. It's long black hair. B. It's long black.
 C. It's black. D. None is correct.
39. Is her nose small or big?
 A. Yes, it's small. B. Yes, it is.
 C. It's small nose. D. It's small.
40. What's her favorite food?
 A. Her favorite food is fish. B. She likes fish.
 C. It's fish. D. All are correct.

TEST 20

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|---------------|-----------|------------------|-----------|
| 1. A. gymnast | B. driver | C. weight lifter | D. boxer |
| 2. A. chest | B. food | C. head | D. body |
| 3. A. pea | B. bean | C. tomato | D. menu |
| 4. A. carton | B. soap | C. bottle | D. packet |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|---------------------|--------------------|--------------------|-------------------|
| 5. A. <u>o</u> nion | B. <u>m</u> ovie | C. <u>do</u> zen | D. <u>mo</u> ther |
| 6. A. <u>mea</u> t | B. <u>hea</u> d | C. <u>tea</u> cher | D. <u>rea</u> d |
| 7. A. <u>th</u> in | B. <u>th</u> irsty | C. <u>th</u> ank | D. <u>th</u> at |
| 8. A. <u>c</u> ook | B. <u>c</u> ity | C. <u>c</u> enter | D. <u>penc</u> il |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. _____ does she want?

- She wants a cold drink.

- A. How B. When C. What D. Which

10. His hair is _____ .

- A. gray B. short C. curly D. All are correct

11. _____ does your father go to work?

- By car.

- A. How B. When C. What D. Where

12. _____ lemon juice do you want?

- Two glasses of lemon juice.

- A. How many B. How much
C. How about D. How

13. _____ ? - It's 500.000 dong.

- A. How much is your bike? B. How many is your bike?
C. What's your bike like? D. None is correct.

14. Nam eats a lot of _____ .

- A. cakes B. lemonade C. juice D. toothpaste

15. Do you brush your teeth _____ meals?

- Yes, very often.

- A. for B. at C. after D. before

16. His school is _____ to a hotel.

- A. near B. next C. opposite D. in front

17. _____ ? - Yes, I want a bar of soap.

- A. Can I help you? B. What do you want?
C. Excuse me? D. How much soap do you want?

18. They are having lunch _____ the moment.

- A. at B. on C. for D. in

19. My father likes coffee, but my mother _____.

- A. don't B. doesn't C. don't like D. doesn't like

20. He often works _____ 11pm, then he goes to bed.

- A. at B. until C. by D. on

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

- A B C D

Answer: C → X

21. I want some fried rice, but my friend don't . He wants some coke.

- A B C D

22. My father goes jogging in the every morning.

- A B C D

23. Minh plays the soccer very beautifully.

- A B C D

24. She always have some orange juice after lunch.

- A B C D

25. Would you like a little eggs for your dinner? – Yes, please.

- A B C D

26. There isn't any flowers in that garden.

- A B C D

27. Those school children play soccer in the stadium on every Sunday afternoon.

- A B C D

28. There are a lot of beautiful pictures in the walls.

- A B C D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. I like fried fish best.

A. Fried fish is my favorite.

B. I very like fried fish.

C. Fried fish is I like best.

D. My fried fish is favorite.

30. That man is very strong.

A. He's very strong man.

B. He's a very strong man.

C. He's very man strong.

D. He's a very man strong.

31. Mai goes to school on foot.

A. Mai walks to school.

B. Mai likes walking to school.

C. Mai likes going to school on foot.

D. Mai likes to go to school on foot.

32. She has thin lips.

A. She lips are thin.

B. The lips are her thin.

C. Her thin lips are nice.

D. Her lips are thin.

VI. Read the following passage and choose the best answer (2 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (2 điểm)

The Pikes (33) _____ breakfast now. Mr. Pike goes to work at 8 o'clock. He always has (34) _____ at his office. He (35) _____ home at 4 o'clock. Mrs. Pike is washing (36) _____. Mary is helping (37) _____. The Pikes always have dinner at (38) _____. They often have vegetables and fish (39) _____. They are (40) _____.

- | | | | |
|------------------|---------------|-----------|--------------------|
| 33. A. has | B. are having | C. have | D. are having |
| 34. A. breakfast | B. lunch | C. tea | D. dinner |
| 35. A. comes | B. gets | C. goes | D. All are correct |
| 36. A. dishes | B. the dishes | C. dish | D. the dish |
| 37. A. to her | B. with her | C. her | D. All are correct |
| 38. A. home | B. the home | C. house | D. the house |
| 39. A. at | B. for | C. and | D. with |
| 40. A. nice | B. happy | C. hungry | D. well |

ONE - PERIOD TEST 4 (Units 12, 13 & 14)

TEST 21

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|----------------|-------------|------------|-----------|
| 1. A. Monday | B. May | C. Tuesday | D. Sunday |
| 2. A. spring | B. season | C. autumn | D. winter |
| 3. A. milk | B. water | C. fish | D. coffee |
| 4. A. swimming | B. aerobics | C. jogging | D. piano |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|-------------------------|-----------------------|---------------------|----------------------|
| 5. A. <u>fl</u> y | B. <u>usu</u> ally | C. <u>acti</u> vity | D. <u>fin</u> ally |
| 6. A. <u>some</u> times | B. <u>spring</u> | C. <u>i</u> dea | D. <u>twi</u> ce |
| 7. A. <u>se</u> ason | B. <u>bas</u> ketball | C. <u>s</u> ign | D. <u>book</u> store |
| 8. A. <u>o</u> nce | B. <u>kilo</u> | C. <u>pag</u> oda | D. <u>n</u> ose |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. Lan _____ aerobics every day.
A. goes B. does C. plays D. makes
10. They _____ late for school.
A. are never B. never are
C. aren't never D. never aren't
11. There isn't _____ bread in the house.
A. some B. any C. of D. a lot

12. In the evening I _____ .
A. watch television B. see television
C. watch the television D. see the television
13. Why don't we go to the movies tonight ?
A. Yes, I do. B. I don't think so.
C. That's a good idea. D. No, we don't.
14. I'd like some rice. I'm _____ .
A. hungry B. thirsty C. thin D. tired
15. _____ going to the beach on Sunday?
A. Why not B. What about
C. Let's D. Why don't we
16. A. What weather do you like?
B. What's weather do you like?
C. What weather you like?
D. What weather are you like?
17. What are you going to do _____ ?
A. in this summer vacation
B. this summer vacation
C. this vacation of summer
D. this vacation summer
18. He's going to _____ some photos.
A. take B. catch C. do D. make
19. A. Always they do their homework.
B. They do their homework always.
C. They always do their homework.
D. They do always their homework.
20. Lan reads _____ .
A. a week three times.
B. three times on a week.
C. three times a week.
D. three times of a week.

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Nam often goes to the library with his close Minh friend.

A B C D

22. They are going to visit friend in Da Lat for two days.

A B C D

23. These boys play soccer on the village common at the moment.

A B C D

24. My family often have dinner with fish, meat or vegetables.

A B C D

25. My mother is going to make for me a big cake for my birthday tomorrow.

A B C D

26. It's much too far. Let's going there by bus.

A B C D

27. What does the weather like in Spring? – It's often warm.

A B C D

28. Where's your son? – He's playing piano in his room.

A B C D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. Shall we go to the movies tonight?
- A. Let's go to the movies tonight.
 - B. Let's going to the movies tonight.
 - C. Why don't we go to the movies tonight?
 - D. What about going to the movies tonight?
30. What do you intend to do for the summer vacation?
- A. What will you do for the summer vacation?
 - B. What are you going to do for the summer vacation?
 - C. What are you doing for the summer vacation?
 - D. B&C are correct.
31. That old man doesn't have a house.
- A. That old man hasn't a house.
 - B. That old man hasn't got a house.
 - C. A&B are correct.
 - D. A&B are incorrect.
32. She goes swimming in hot weather.
- A. When hot weather, she goes swimming.
 - B. When the hot weather, she goes swimming.
 - C. When the weather is hot, she goes swimming.
 - D. When is it hot, she goes swimming.

VI. Read the following passage, then choose the synonyms of the underlined words: (2pts)

Đọc đoạn văn sau và chọn từ đồng nghĩa với những từ gạch dưới. (2 điểm)

Trang and Hoa (33) sometimes go to the zoo. They go about (34) twice a year. They (35) often go to the park. They go about (36) once a week. They occasionally have a picnic, but not (37) always. They usually play (38) sports, but they (39) enjoy flying their kites the best. They never go camping because they don't have a (40) tent.

33. A. sometime B. at times C. any time D. often
34. A. one time B. two times C. three times D. four times
35. A. repeatedly B. at once C. fast D. naturally
36. A. one time B. two times C. three times D. four times

- | | | | |
|-------------------|--------------|--------------|--------------|
| 37. A. very often | B. very late | C. endlessly | D. perfectly |
| 38. A. game | B. time | C. picnic | D. match |
| 39. A. like | B. hate | C. learn | D. play |
| 40. A. house | B. canvas | C. flat | D. apartment |

TEST 22

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|-----------------|------------|----------------|------------|
| 1. A. vacation | B. holiday | C. weekday | D. weekend |
| 2. A. house | B. museum | C. pagoda | D. temple |
| 3. A. uncle | B. aunt | C. grandfather | D. friend |
| 4. A. sometimes | B. always | C. never | D. very |

II. Choose a word in each line that has different stress pattern. (1pt)

Chọn một từ sau có trọng âm khác với các từ còn lại (1 điểm)

Eg: A. dental B. endless C. device D. region

Answer: C

- | | | | |
|----------------|----------------|-------------|-----------|
| 5. A. movie | B. fishing | C. summer | D. idea |
| 6. A. camera | B. finally | C. vacation | D. visit |
| 7. A. activity | B. destination | C. pagoda | D. banana |
| 8. A. visit | B. return | C. arrive | D. behind |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. It is often _____ in June.

- | | | | |
|--------|-------------|---------|---------|
| A. hot | B. tropical | C. cold | D. warm |
|--------|-------------|---------|---------|

10. What's the _____ like in spring.

- | | | | |
|------------|-----------|--------|---------|
| A. weather | B. people | C. day | D. date |
|------------|-----------|--------|---------|

11. What's your _____ season?
A. like B. interesting C. favorite D. game
12. When it becomes hot, people often feel _____.
A. hungry B. thirsty C. worried D. cold
13. What about _____ a cup of coffee?
A. have B. do you have C. having D. to have
14. _____ weather do you like?
A. What's B. When C. What D. Where
15. _____ are you going to stay here? – For a week.
A. How far B. How often C. How long D. How times
16. I often _____ my kite when I'm not busy.
A. do B. work C. play D. fly
17. We need a tent to go _____.
A. fishing B. swimming C. camping D. boating
18. There are only two _____ in my country.
A. seasons B. weathers C. climates D. days
19. My father likes playing chess in his _____ time.
A. free B. spare C. busy D. A&B are correct
20. Viet Nam is a _____ country.
A. tropical B. dry C. bad D. cold

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B

C D

Answer: C → X

21. We are going to visit Ha Long Bay on this summer. What about you?
A B C D
22. What time do you often have for lunch? - About 11.30.
A B C D

23. When it's fine, we often have a picnic on the park.

A B C D

24. Do you free next Sunday, Tan? – No. I'm going to visit my

A B C

sick grandmother.

D

25. Ba usually plays the volleyball in the Fall but sometimes he goes sailing

A B C D

26. My friends like soccer. They play it on every Sunday afternoon.

A B C D

27. Do you help your mother with the housework when you are free time?

A B C D

28. Hoa and Mai are skipping in the garden. Come with me and join with

A B C D

them.

V. Read the following passage and choose the best answer (3 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (3 điểm)

There are four (29) _____ in a year. (30) _____ spring, summer, (31) _____ and winter. In the spring, the weather usually warm. Sometimes it is cold (32) _____ not very cold. (33) _____ many flowers in the spring. In the summer, the day is long and the night is short. People often (34) _____ in this season. The fall is the season of fruits. In the winter, it is usually very (35) _____. The day is short and the (36) _____ is long.

- | | | | |
|-----------------|---------------|----------------|--------------------|
| 29. A. weather | B. weathers | C. season | D. seasons |
| 30. A. There're | B. There are | C. They have | D. They're |
| 31. A. Fall | B. Autumn | C. August | D. A&B are correct |
| 32. A. and | B. or | C. but | D. does |
| 33. A. It has | B. There're | C. There are | D. They are |
| 34. A. go swim | B. go to swim | C. go swimming | D. go swimming |
| 35. A. hot | B. cold | C. cool | D. warm |

36. A. night B. morning C. evening D. afternoon
37. What are there in the spring?
A. fruits B. flowers C. warm D. cool
38. Is the day long or short in the winter?
A. Yes, it's long. B. It's short.
C. It's long winter. D. Yes, it long winter.
39. Is the fall the season of fruits?
A. Yes, it is. B. Yes, there are fruits.
C. Yes, they are. D. Yes, they have.
40. _____?
- It's very cold.
A. What's weather like in the winter?
B. What's the weather like in the winter?
C. What weather does like in the winter?
D. What weather do like in the winter?

TEST 23

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

1. A. from B. at C. in D. flower
2. A. summer B. fall C. winter D. fly
3. A. white B. brown C. yellow D. season
4. A. fine B. cold C. cool D. chair

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. pen B. end C. student D. send
6. A. place B. bank C. play D. day

7. A. grow B. crop C. show D. load
 8. A. teachers B. students C. stamps D. books

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. They are _____ aerobics now.
 A. do B. doing C. play D. playing
10. Ba and Nga often listen to music in _____ free time.
 A. his B. her C. their D. they
11. What about _____ to Hue?
 A. go B. going C. to go D. goes
12. How much is a _____ of toothpaste?
 A. can B. bar C. box D. tube
13. We have English on Tuesday and Saturday. We have it _____ a week.
 A. twice B. two time C. twice times D. once
14. What is your favorite _____, Mai? I like fish.
 A. meat B. food C. drink D. vegetable
15. _____ are you going to stay? – In a hotel.
 A. What B. How C. When D. Where
16. Nam's sister _____ the piano at the moment.
 A. plays B. is playing C. are playing D. playing
17. Lan likes _____. She swims and does aerobics every day.
 A. sports B. movies C. music D. food
18. Thu _____ to school by car.
 A. goes sometimes B. sometimes gos
 C. sometimes goes D. sometimes go
19. _____ sports does she play? – Badminton.
 A. What's B. Which C. How about D. How

20. I'm going to stay _____ my uncle.

- A. for B. with C. at D. to

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

- A B C D

Answer: C → X

21. Monday is the one day of a week.

- A B C D

22. There are a lot of interest places in his city, like Sydney Opera House,

- A B C D

the Bondi Beach, etc.

23. Nam doesn't want go to sail. It's too dangerous.

- A B C D

24. Lan sometimes goes to the movies, but she is never out lately.

- A B C D

25. In the fall, it's often cool in the evening and cold during night.

- A B C D

26. Where's your school? - It's at Nguyen Tri Phuong Street, opposite

- A B C D

Thuan Hoa Hotel.

27. Mai often listens to music or reads book in her free time.

- A B C D

28. Tomorrow morning, Hoa's going to jog round the park with

- A B C

her Lan friend.

- D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. Why don't we go out for dinner tonight?

A. Let's going out for dinner tonight.

B. Shall we have dinner tonight?

C. What about going out for dinner tonight?

D. What are we going to do for dinner tonight?

30. He never goes fishing in bad weather.

A. When in bad weather, he never goes fishing.

B. When the weather bad, he never goes fishing.

C. When the weather is bad, he never goes fishing.

D. All are correct.

31. My house is near the market, so I always walk there to buy things.

A. I always walk to the market to buy things, so my house is near it.

B. I always walk to the market to buy things because my house is near it.

C. My house is near the market, so I go there by walk.

D. My house is near the market, so I go there by foot.

32. Lan likes swimming in the summer.

A. Swimming in the summer is Lan's hobby.

B. Swimming in the summer is Lan's favorite sport.

C. Lan is fond of swimming in the summer.

D. All are correct.

VI. Read the following dialogue and then choose the best answer (2 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (2 điểm)

Ram : Maria, Jose, are you going somewhere?

Maria : Yes, we're going to (33) _____ a trip this weekend.
We're going to drive to the country to visit my sister and her family.

Amrita: (34) _____ ! Where does your sister live?

Maria : She lives (35) _____ a very little town about five hours away.

Ram : Five hours away? That's far. Will you stop anywhere?

Jose : Sure. We'll stop to eat (36) _____ .

Maria : And I want to stop at a state park that we'll pass. It's very beautiful. There are mountains and lakes and (37) _____ trees, and nobody is there. I want to (38) _____ some pictures.

Jose : Maria is someone who's always taking pictures, everywhere we go!

Amrita: Well, (39) _____ a wonderful trip, and drive carefully!

Maria : (40) _____ ! See you next week!

- | | | | |
|------------------|----------------|---------------------|--------------------|
| 33. A. go | B. take | C. have | D. B&C are correct |
| 34. A. Great! | | B. That's wonderful | |
| | C. How nice! | D. All are correct | |
| 35. A. on | B. in | C. at | D. next |
| 36. A. something | B. somethings | C. anything | D. anythings |
| 37. A. lots of | B. a lot of | C. so many | D. All are correct |
| 38. A. take | B. get | C. draw | D. buy |
| 39. A. have | B. go | C. do | D. take |
| 40. A. Thanks | | B. Thank you | |
| | C. Many thanks | D. All are correct | |

TEST 24

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|---------------|------------|-----------|----------------|
| 1. A. usually | B. finally | C. often | D. sometimes |
| 2. A. fishing | B. swim | C. picnic | D. jog |
| 3. A. citadel | B. pagoda | C. church | D. destination |
| 4. A. visit | B. warm | C. humid | D. dry |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|-------------------------|--------------------|---------------------|--------------------|
| 5. A. <u>ride</u> | B. <u>bike</u> | C. <u>with</u> | D. <u>tonight</u> |
| 6. A. <u>teachers</u> | B. <u>clothes</u> | C. <u>sometimes</u> | D. <u>aerobics</u> |
| 7. A. <u>sandwiches</u> | B. <u>sausages</u> | C. <u>cakes</u> | D. <u>boxes</u> |
| 8. A. <u>hungry</u> | B. <u>fly</u> | C. <u>finally</u> | D. <u>usually</u> |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. Hoa wants _____ a postcard now.

- | | | | |
|--------|-----------|-----------|--------------|
| A. buy | B. to buy | C. buying | D. to buying |
|--------|-----------|-----------|--------------|

10. Where _____ your mother? – She _____ the piano in the room.

- | | |
|--------------------|--------------------|
| A. is / plays | B. is / playing |
| C. is / is playing | D. None is correct |

11. I _____ to visit Ngoc Son temple.

- | | | | |
|---------|---------|---------------|--------------------|
| A. like | B. want | C. would like | D. All are correct |
|---------|---------|---------------|--------------------|

12. She doesn't enjoy _____ football.
A. watch B. watching C. to watch D. watches
13. What about _____ to the park?
A. walking B. we walk C. to walk D. walks
14. Her sister _____ to America tomorrow.
A. will fly B. is flying
C. is going to fly D. All are correct
15. _____ you _____ eating fruit?
A. Are...love B. Are...loving C. Do...love D. Can...love
16. How old _____ you _____ on your next birthday?
A. are...you B. do...you C. will...are D. will...be
17. Minh lives in a _____ city.
A. beauty B. beautiful C. well D. noise
18. _____ any milk in the fridge.
A. It isn't B. It hasn't C. There isn't D. There aren't
19. We aren't good _____ learning literature.
A. at B. in C. on D. for
20. He goes to school _____ .
A. five days in a week B. five days a week
C. a week five days D. five days of a week

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Would you like drinking some tea or some coffee?
A B C D
22. There are lots of fashion shops by my neighborhood.
A B C D

23. How much foreign languages can you speak? – Two. English and French.
A B C D
24. Is weather hot or cold in the winter.
A B C D
25. Are the children playing the volleyball at the moment?
A B C D
26. Mary can't answer a phone because she's having a bath now.
A B C D
27. We are going to stay on my uncle's farm for half month.
A B C D
28. Lan likes listening to music when my hobby is watching films.
A B C D

V. Read the following passage and choose the best answer (3 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (3 điểm)

Lien has three close friends. They are (29) _____. Sang is (30) _____. He often swims after school. He always jogs in the park in his (31) _____ time. He is very strong. Hong is light, she studies hard so she rarely goes out to (32) _____ a kite with Ngoc and Lien. She sometimes goes to the movies (33) _____ Thang Long Cinema. Ngoc (34) _____ soccer with her classmates. She likes to fly a kite but she sometimes goes with Lien. Lien is a (35) _____, she (36) _____ aerobics. She's very beautiful.

29. A. classmates B. mates C. classmate D. mate .
30. A. sport B. sports C. sporty D. None is correct
31. A. free B. spare C. freely D. A&B are correct
32. A. fly B. make C. do D. play
33. A. on B. at C. by D. in
34. A. is never playing B. never plays
C. plays never D. never is playing
35. A. gym B. gymnast C. gymnastic D. gymnastics
36. A. do always B. always do C. does always D. always does

37. _____ ? - Three.
- A. How many close friends does Lien have?
 - B. How many close friends does Lien has?
 - C. How many close friends has Lien?
 - D. All are correct.
38. _____ ? - He jogs in the park in his free time.
- A. What does Sang do in his free time?
 - B. Where does Sang jog in his free time?
 - C. A&B are correct.
 - D. A&B are incorrect.
39. _____ ? - She studies hard.
- A. What does Hong study?
 - B. What's Hong like?
 - C. How does Hong study?
 - D. None is correct.
40. _____ ? - It's aerobics.
- A. Does Lien like aerobics or not?
 - B. Does Lien do aerobics?
 - C. What's Lien's favorite sport?
 - D. What does Lien like?

TEST 25

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|--------------|-------------|------------|----------------|
| 1. A. flying | B. swimming | C. jogging | D. skipping |
| 2. A. once | B. twice | C. often | D. three times |
| 3. A. autumn | B. winter | C. season | D. spring |
| 4. A. sunny | B. cloudy | C. rainy | D. heavy |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. watch B. sandwich C. wash D. beach
6. A. movies B. sometimes C. clothes D. sausages
7. A. season B. thirsty C. soccerer D. lisi.en
8. A. tired B. iced C. died D. eyed

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. What _____ the weather _____ in the winter?
- It's cold.
A. does...like B. is...like C. does...have D. does...has
10. Swimming is good _____ our health.
A. for B. with C. to D. towards
11. Look! Lan's over there. She's _____ for a bus.
A. waits B. is waiting C. looks D. is looking
12. You _____ ride your bike carefully.
A. can often B. often can C. should often D. often should
13. My daughters _____ aerobics _____ morning.
A. do / every B. do / in the
C. A&B are correct D. A&B are incorrect
14. We _____ the citadel tomorrow.
A. will visit B. are visiting
C. are going to visit D. All are correct
15. They are watching a good film on TV _____.
A. now B. at present
C. at the moment D. All are correct

- IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)**

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

Answer: C \rightarrow X

- 98

25. What about going to walk in the mountains this weekend?

A	B	C
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9
10	10	10
11	11	11
12	12	12
13	13	13
14	14	14
15	15	15
16	16	16
17	17	17
18	18	18
19	19	19
20	20	20
21	21	21
22	22	22
23	23	23
24	24	24
25	25	25
26	26	26
27	27	27
28	28	28
29	29	29
30	30	30
31	31	31
32	32	32
33	33	33
34	34	34
35	35	35
36	36	36
37	37	37
38	38	38
39	39	39
40	40	40
41	41	41
42	42	42
43	43	43
44	44	44
45	45	45
46	46	46
47	47	47
48	48	48
49	49	49
50	50	50
51	51	51
52	52	52
53	53	53
54	54	54
55	55	55
56	56	56
57	57	57
58	58	58
59	59	59
60	60	60
61	61	61
62	62	62
63	63	63
64	64	64
65	65	65
66	66	66
67	67	67
68	68	68
69	69	69
70	70	70
71	71	71
72	72	72
73	73	73
74	74	74
75	75	75
76	76	76
77	77	77
78	78	78
79	79	79
80	80	80
81	81	81
82	82	82
83	83	83
84	84	84
85	85	85
86	86	86
87	87	87
88	88	88
89	89	89
90	90	90
91	91	91
92	92	92
93	93	93
94	94	94
95	95	95
96	96	96
97	97	97
98	98	98
99	99	99
100	100	100

- Great, let's go.

D

26. We'll have a day off this week. Let's go to Ba Vi Nation Park,

A B C

shall we?

D

- Good idea.

V. Choose the correct preposition: (1pt)

Chọn giới từ đúng nhất. (1 điểm)

27. I cannot study. It's too noisy outside.

- Why don't you go _____ the library?

A. in B. at C. to D. on

28. I'm going to Mai's birthday party this Sunday. I don't know what present to buy _____ her.

A. to B. with C. about D. for

29. We have lots _____ homework today.

A. to B. on C. off D. of

30. My grandfather likes cool weather. He often goes out _____ a walk.

A. for B. with C. to D. in

VI. Read the following dialogue and then choose the best answer (2 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (2 điểm)

Alice : Look! (O) _____ soon.

Ken : I'm not too sure about that, but the sun (31) _____
behind those black clouds.

Alice : And (32) _____ windy, too.

Ken : Yes, but I don't think the weather (33) _____ too much.

Alice : (34) _____ the forecast?

Ken : They say (35) _____ fine for the next few days.

Alice : Oh, (36) _____ usually wrong. I (37) _____
can go sightseeing now.

Ken : Oh, let's go. It (38) _____ so far this week.

Alice : All right, but (39) _____ my raincoat and umbrella
with me.

Ken : I think (40) _____ about nothing.

- | | |
|------------------------------|------------------------|
| (0) A. It's raining | B. It's rained |
| <u>C.</u> It's going to rain | D. It's going rain |
| 31. A. has disappeared | B. already disappeared |
| C. has gone to disappear | D. is disappearing |
| 32. A. it becomes | B. it became |
| C. it's becoming | D. has become |
| 33. A. changed | B. changes |
| C. is going to change | D. is changing |
| 34. A. Do you hear | B. Are you hearing |
| C. Have you heard | D. Can you hear |
| 35. A. it's being | B. it is |
| C. it has been | D. it's going to be |
| 36. A. they | B. there's |
| C. they're | D. there |
| 37. A. not think | B. am not thinking |
| C. won't think | D. don't think |
| 38. A. isn't raining | B. doesn't rain |
| C. hasn't rained | D. isn't going to rain |
| 39. A. I'm going to take | B. I take |
| C. I've taken | D. I'll be take |
| 40. A. you've worried | B. you're worrying |
| C. you worried | D. you worry |

TEST FOR THE SECOND SEMESTER (Units 9 – 16)

TEST 26

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|----------------|----------------|------------|------------|
| 1. A. throw | B. destroy | C. flow | D. natural |
| 2. A. better | B. worse | C. longer | D. tall |
| 3. A. Canada | B. Vietnamese | C. Chinese | D. French |
| 4. A. mountain | B. environment | C. forest | D. ocean |

II. Choose a word in each line that has different stress pattern. (1pt)

Chọn một từ sau có trọng âm khác với các từ còn lại (1 điểm)

Eg: A. dental B. endless C. device D. region

Answer: C

- | | | | |
|-------------------|-------------|------------|---------------|
| 5. A. structure | B. language | C. collect | D. damage |
| 6. A. nationality | B. capital | C. buffalo | D. building |
| 7. A. environment | B. pollute | C. pagoda | D. population |
| 8. A. destroy | B. tower | C. recycle | D. vacation |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. Don't _____ trash in the street.
A. save B. pick C. throw D. get
10. Tokyo is _____ than Mexico City.
A. small B. very small C. smaller D. smallest
11. Mekong River is _____ river in Viet Nam.
A. longest B the longest C. long D. longer

12. Mr. Long will go to London _____ next summer.
A. in B. on C. at D. for
13. What's your _____ ? – I'm Vietnamese.
A. nation B. national C. nationally D. nationality
14. Which foreign language can she speak? - _____ .
A. Japanese B. France C. Vietnam D. England
15. That country has a _____ 70 million.
A. population B. people C. city D. town
16. Petronas Twin Towers _____ the tallest building in the world
A. is B. are C. have D. has
17. Mr. Hai _____ a lot of vegetables in his garden.
A. buys B. grows C. sells D. plows
18. _____ do Mrs. Lan's hens produce?
A. How much egg B. How much eggs
C. How many egg D. How many eggs
19. Mrs. Hoa has _____ fruit trees in the garden.
A. many B. a lot of C. a few D. All are correct
20. Nowadays, wild animals are _____ danger.
A. out B. on C. in D. at

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Our environment is becoming polluted. We are producing too many trash.
A B C D
22. When you see a drip faucet, turn it off.
A B C D
23. We shouldn't leave trash. We should put it in a bag and take it to home.
A B C D

24. Our country has lots of beauty beaches. It's a great country.

A B C D

25. We should keep of the grass. We shouldn't walk on it.

A B C D

26. When we don't need a light, we should turn off it.

A B C D

27. 'The Great Wall of China is the world's longest structure. It's more

A B C

6,000 kilometers long.

D

28. His name is John. He's from American.

A B C D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. Are there any rivers in your village?

A. Does your village have any rivers?

B. Do your village have any rivers?

C. Are rivers in your village?

D. In your village, are there some rivers?

30. The Mekong River is longer than the Red River.

A. The Mekong River is long and the Red River is short.

B. The Mekong River is not shorter than the Red River.

C. The Red River is shorter than the Mekong River.

D. The Red River is not as longer as the Mekong River.

31. Tokyo is bigger than London.

A. London is not as big as Tokyo.

- B. London is not so big as Tokyo.
- C. London is smaller than Tokyo.
- D. All are correct.

32. My house is very beautiful.

- A. It's beautiful house.
- B. It's a beautiful house.
- C. I have beautiful house.
- D. I have a beautiful house.

V. Read the following dialogue and then choose the best answer (2 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (2 điểm)

Maria : Hello!

Natasha: Hi, Maria, (33) _____ Natasha.

Maria : Hi, Natasha.

Natasha: Maria, do you (34) _____ today?

Maria : No, I have the day (35) _____ .

Natasha: It's a beautiful, (36) _____ day.

Maria : It is. Hey, let's go to the beach today!

Natasha: (37) _____. I like the beach. I hear that the weather is warm.

Maria : My friends (38) _____ me that the beach isn't very crowded, too.

Natasha: I understand that. It's not summer yet, (39) _____ the water is still too cold for swimming.

Maria : Well, let's lie (40) _____ the sun.

Natasha: Fantastic!

- | | | | |
|---------------|---------------|-----------|--------------------|
| 33. A. it's | B. this's | C. that's | D. there's |
| 34. A. do | B. work | C. make | D. go |
| 35. A. of | B. off | C. out | D. over |
| 36. A. sun | B. sunny | C. rain | D. rainy |
| 37. A. Great! | B. Good idea! | C. Okay! | D. All are correct |
| 38. A. say | B. speak | C. tell | D. talk |
| 39. A. so | B. but | C. and | D. or |
| 40. A. on | B. out | C. in | D. under |

TEST 27

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|----------------|-------------|-----------|----------|
| 1. A beautiful | B. long | C. narrow | D. beach |
| 2. A a few | B. a little | C. many | D. great |
| 3. A meter | B. yard | C. high | D. mile |
| 4. A milk | B. rice | C. flower | D. oil |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|----------------------|----------------------|-------------------|--------------------|
| 5. A <u>Ca</u> nada | B. <u>Ja</u> pan | C. <u>Fr</u> ance | D. <u>A</u> frica |
| 6. A <u>nat</u> ural | B. <u>struc</u> ture | C. <u>na</u> tion | D. <u>tea</u> cher |
| 7. A <u>thi</u> ck | B. <u>thi</u> s | C. <u>too</u> th | D. <u>thi</u> nk |
| 8. A <u>de</u> stroy | B. <u>re</u> cycle | C. <u>ide</u> a | D. <u>te</u> nt |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. We have _____ lakes in the countryside.
A much B. many of C. a lot D. lots of
10. What about _____ to Hue for sightseeing.
A go B. to go C. coming D. to coming
11. _____ does Lan fly kites? – Never.
A When B. How long C. How much D. How often
12. The Mekong is _____ river in Viet Nam.
A long B. the long C. the longest D. longest

13. _____ trash in the street.
 A. Not throw B. Not to throw
 C. Don't throw D. Don't throwing
14. My friends like _____. They skip ropes every afternoon.
 A. rope skip B. skip rope C. rope skipping D. skip ropes
15. When we see waste paper and empty cans, we should _____ them.
 A. save B. collect C. bring D. give
16. These trees produce _____ fruit than those.
 A. many B. less C. fewer D. All are correct
17. There are _____ motorcycles in the city nowadays.
 A. too much B. too many C. a lot D. very much
18. Children drink _____ milk than adults.
 A. many more B. more C. much of D. a lot of
19. He's from _____. He speaks English.
 A. Britain B. France C. Japan D. China
20. We should _____ our environment.
 A. protect B. keep C. waste D. grow

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. The bike is one of cheapest forms of transportation.

A B C D

22. Does it rain often in the rainy season? – Yes, it does.

A B C D

23. There are a lot of fruit juice in the fridge.

A B C D

24. Let's going to a store. I want some milk and sugar.

A B C D

25. Which is the highest mountain of the world? – It's Mount Everest.

A B C D

26. What does Viet Nam have? – It has lot of beautiful beaches.

A B C D

27. We are polluted the land, the rivers and the oceans.

A B C D

28. What's the population of your town? – It's near one million.

A B C D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

A. What are you?

B. What's your job?

C. A&B are correct

D. A&B are incorrect

Answer: C

29. What do you intend to do this weekend?

A. What are you doing this weekend?

B. What do you plan to do this weekend?

C. What are you going to do this weekend?

D. All are correct.

30. Why don't we go out for dinner tonight?

A. Let's go out for dinner tonight.

B. Shall we go out for dinner tonight?

C. What about going out for dinner tonight?

D. All are correct.

31. Farmers work harder than workers.

A. Workers don't work harder than farmers.

B. Workers don't work as hard as farmers.

C. Workers don't work as well as farmers.

D. Workers don't work as good as farmers.

32. Bruce is from Australia.

- A. Bruce's nationality is Australian.
B. Bruce's language is Australia.
C. Bruce lives at Australia.
D. Bruce is living in Australian.

VI. Read the following passage and choose the best answer (2 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (2 điểm)

Susan is from (33) _____. She speaks English, (34) _____ she doesn't speak Vietnamese. She is (35) _____ vacation in Viet Nam. Now she is visiting a lot of (36) _____ in Ha Noi. Next week she is going to visit Hue.

33. A. Britain B. Great Britain
C. England D. All are correct
34. A. and B. but C. or D. too
35. A. on B. in C. at D. of
36. A. beauty spots B. scenic spots
C. interesting places D. All are correct
37. Where is Susan from?
A. She's English.
B. She speaks English.
C. She's from Great Britain.
D. She come from Great Britain.
38. _____ ? – She speaks English.
A. Which language does she speak?
B. Which language can she speak?
C. Which language is she speaking?
D. Which language does she speaks?
39. What is she doing in Ha Noi now?
A. She is visiting a lot of interesting places in Ha Noi
B. She is doing visit a lot of interesting places in Ha N
C. She is doing visiting a lot of interesting places in H
D. There are a lot of interesting places in Ha Noi.

40. Is she going to visit Hue or not?

A Yes, she is.

B. No, she isn't.

C She is going to visit Hue.

D. She is going to Hue.

TEST 28

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at

B. on

C. an

D. in

Answer: C

1. A nature

B. oil

C. gas

D. coal

2. A always

B. never

C. sometimes

D. travel

3. A British

B. China

C. Japanese

D. Vietnamese

4. A beach

B. park

C. lake

D. country

II. Choose a word in each line that has different stress pattern. (1pt)

Chọn một từ sau có trọng âm khác với các từ còn lại (1 điểm)

Eg: A. dental

B. endless

C. device

D. region

Answer: C

5. A. mountain

B. forest

C. national

D. pagoda

6. A. citadel

B. museum

C. badminton

D. chocolate

7. A. usually

B. packet

C. collect

D. language

8. A. animal

B. buffalo

C. tomorrow

D. beautiful

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

A. It

B. This

C. That

D. A&B are correct

Answer: D

9. _____ you _____ to have bread with eggs?

A. Do...like

B. Would...like

C. Do...want

D. Will...like

10. Let's meet _____ the park at 4 pm.

A. next

B. in front of

C. close

D. to the right

11. My sister is not in her room at the moment. She _____ in the kitchen.
A. cooks B. is cooking C. is eat D. eats
12. _____ you free next Sunday morning, Nam?
A. Do B. Can C. Are D. Will
13. Hurry up! We _____ for you.
A. wait B. are waiting
C. are waitting D. are going to waiting
14. It's often _____ in the winter in Ha Noi.
A. rainy B. cold C. windy D. All are correct
15. Her _____ is swimming.
A. hobby B. interest C. favorite D. All are correct
16. I'd like _____ mineral water. I'm thirsty.
A. any B. some C. a can D. a bottle
17. I'm _____. I want to go to bed now.
A. thirsty B. hungry C. hot D. sleepy
18. This is _____ bike of all.
A. a good B. the good C. the best D. better
19. My sister works _____ than me.
A. less hours B. few hours C. more hours D. little hours
20. We should not waste _____.
A. water B. electricity C. time D. All are correct

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B

C D

Answer: C → X

21. Mr. Lam has a little paddy fields. They produce a lot of rice.

A B

C

D

22. At lunch, he eats a little meat, a lot of rice and a few vegetables.
 A B C D
23. When you see the dripping faucets, you should turn off them.
 A B C D
24. Lan isn't hungry and she feels a little tired.
 A B C D
25. Do you like some noodles? – No, thanks. I'm full.
 A B C D
26. What are you writing to? – I'm writing to my parents.
 A B C D
27. When are you going to stay in Ho Chi Minh City? – For about two Weeks
 A B C D
28. The Great Wall of China is the world longest structure. It's over 6,000
 A B C
 kilometers long.
 D

V. Choose the correct sentence which has the same meaning as the given one. (1 point)

Chọn đáp án đúng có nghĩa tương tự như câu đã cho ở trên. (1 điểm)

Eg: What do you do?

- A. What are you? B. What's your job?
 C. A&B are correct D. A&B are incorrect

Answer: C

29. You look tired. What's matter with you?
 A. You look tired. How do you feel?
 B. What do you feel when you are tired?
 C. You look tired. What's wrong with you?
 D. None is correct.
30. The city is noisier than the country.
 A. The city is not quiet as the country.
 B The city is not quieter than the country.

- C. The country is not as noisy as the city.
- D. The country is more quieter than the city.

31. I like fish. It's my favorite food.

- A. Fish is my favorite food, so I often like it.
- B. Fish is my favorite food.
- C. I like fish because it's my favorite food.
- D. All are correct.

32. There are a lot of forests in Viet Nam.

- A. Viet Nam has a lot of forests.
- B. In Viet Nam, they have a lot of forests.
- C. We have a lot of forests in Viet Nam.
- D. All are correct.

VI. Read the following passage and choose the best answer (2 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (2 điểm)

Dear Kate,

Dave and I are having the (good) best holiday of our lives! We are in Barbados, one of the (33) _____ islands in the Caribbean. Although it is (34) _____ smaller than Jamaica, there seems to be much more to do than in Jamaica. Moreover, the people here seem to be friendlier than those (35) _____ the other islands. We are staying in the most modern hotel I have ever seen. It's large and cool, and many people think it's (36) _____ hotel on the island. It's far more comfortable than any of the (37) _____ hotels, and it's even bigger than the world famous Belton Hotel. The nearest beach is (38) _____ than a hundred meters away, and so we can go (39) _____ a lot. It's (40) _____ good, and I do wish you were here.

Love,

Mike

- | | | | |
|-------------|-----------|--------------|--------------------|
| 33. A. love | B. lovely | C. loveliest | D. lovelier |
| 34. A. much | B. a lot | C. far | D. All are correct |
| 35. A. on | B. in | C. at | D. by |

- | | | | |
|-----------------|-------------|------------|-------------|
| 36. A. the good | B. a good | C. best | D. the best |
| 37. A. other | B. others | C. any | D. some |
| 38. A. little | B. a little | C. less | D. fewer |
| 39. A. swim | B. swimming | C. to swim | D. and swim |
| 40. A. quiet | B. really | C. also | D. too |

TEST 29

(For gifted students)

I. Odd one out: (1 point)

Tìm từ khác loại (1 điểm)

Eg: A. at B. on C. an D. in

Answer: C

- | | | | |
|-----------------|-----------|-----------|-----------|
| 1. A. her | B. their | C. it | D. your |
| 2. A. a lot | B. a few | C. many | D. more |
| 3. A. higher | B. better | C. taller | D. longer |
| 4. A. motorbike | B. bus | C. bike | D. train |

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

- | | | | |
|----------------------|---------------------|-------------------|-----------------------|
| 5. A. <u>co</u> ld | B. <u>bo</u> ttle | C. <u>bo</u> x | D. <u>vo</u> lleyball |
| 6. A. <u>s</u> ugar | B. <u>s</u> andwich | C. <u>s</u> ummer | D. <u>s</u> crap |
| 7. A. <u>h</u> ungry | B. mini <u>b</u> us | C. <u>t</u> ube | D. <u>str</u> ucture |
| 8. A. <u>pl</u> ow | B. <u>g</u> row | C. <u>c</u> ow | D. <u>m</u> outh |

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- | | | | |
|-------|---------|---------|--------------------|
| A. It | B. This | C. That | D. A&B are correct |
|-------|---------|---------|--------------------|

Answer: D

9. It's very _____ in the city.

- | | | | |
|----------|------------|-------------|--------------------|
| A. noisy | B. crowded | C. polluted | D. All are correct |
|----------|------------|-------------|--------------------|

10. Who is Tuan waiting _____ at the moment?
A. at B. on C. for D. to
11. _____ does your father travel to Ha Noi? – By plane.
A. What B. When C. How D. Which
12. We _____ badminton in the winter.
A. don't play B. aren't playing
C. don't have D. aren't having
13. Is Mrs. Lan going to buy some apples _____ her children?
A. with B. for C. to D. about
14. Hurry up, or we are late _____ school.
A. for B. from C. at D. in
15. Would you like _____ some orange juice? – No, thanks. I'm fine.
A. drink B. drinking C. to drink D. of drinking
16. _____ does she go to the movies? – Perhaps once a month.
A. How often B. When C. How long D. Why
17. Those children always help their parents _____ the housework.
A. to B. with C. do D. B&C are correct
18. A customer is a person who _____.
A. buys B. sells C. acts D. plays
19. He _____ goes for a walk.
A. never B. not C. doesn't D. isn't
20. "Take care" The note says. "You are _____ danger".
A. at B. for C. in D. on

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B

C D

Answer: C → X

21. They never go camping because they don't have any tent.
A B C D

22. What does the weather like where you live? – It's fine and warm
A B C
in the spring.

D

23. My sister Lan likes jogging. It's healthy sport

A B C D

24. In rich country, people spend a lot of money on pet food.

A B C D

25. Wild animals and plants are in dangerous because we are destroying
A B C D
the forests.

26. Everyone has a good time at the picnic now.

A B C D

27. I don't want much sugar in the coffee. Just little, please.

A B C D

28. Eric now rides his bike to work instead of travel by bus.

A B C D

V. Read the following passage and choose the best answer (3 points).

Hãy đọc đoạn văn sau và tìm đáp án đúng. (3 điểm)

I have some (29) _____ for next month. First, I am going to buy some new clothes in a (30) _____. Next, I am going to the countryside (31) _____ my grandmother is living. I'm going to swim (32) _____ the river across the village. I will (33) _____ fish and crab (34) _____ my cousins at the rice paddies. I'm going to ride a buffalo (35) _____ the afternoon. Finally, I'm going to (36) _____ photos of the temples there.

29. A. works B. plans C. studies D. things

30. A. shop center B. shopping center
C. central shop D. center shop

31. A. where B. which C. that D. and

32. A. in B. on C. at D. by

33. A. have B. get C. catch D. take
34. A. with B. at C. on D. and
35. A. on B. in C. at D. X
36. A. give B. send C. get D. take
37. My grandparents live in the countryside.
A. True B. False
38. I'll play games with my cousins at the rice paddies.
A. True B. False
39. I'm going to have something interesting for the next summer holiday.
A. True B. False
40. I know how to use a camera.
A. True B. False

TEST 30

(For gifted students)

I. Choose a word in each line that has different stress pattern. (1pt)

Chọn một từ sau có trọng âm khác với các từ còn lại (1 điểm)

Eg: A. dental B. endless C. device D. region

Answer: C

1. A. Vietnamese B. Japanese C. destination D. minibus
2. A. vacation B. collect C. desert D. destroy
3. A. favorite B. interesting C. chocolate D. lemonade
4. A. natural B. tomorrow C. behind D. banana

II. Choose the word having the underlined letters pronounced differently (1 point)

Chọn từ có những chữ cái gạch dưới phát âm khác (1 điểm)

Eg: A. red B. leg C. head D. bean

Answer: D

5. A. strong B. drink C. dozen D. sing
6. A. lips B. books C. mountains D. forests

7. A. gases B. cabbages C. movies D. glasses
 8. A. destination B. action C. suggestion D. vacation

III. Choose the best answer (3 points)

Chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Eg: What's this? - _____ is a pen.

- A. It B. This C. That D. A&B are correct

Answer: D

9. Michael is going to study _____ next year.
 A. a French B. the French C. French D. France
10. Jack wakes up _____.
 A. a morning B. early in morning
 C. early morning D. early in the morning
11. "How about _____ me a hand?"
 - "Sure. I'd be glad to help."
 A. give B. to give C. giving D. gives
12. My grandfather is _____ member in the family.
 A. an old B. the old C. the older D. the oldest
13. Susan is the _____ of the two girls.
 A. pretty B. prettier C. prettiest D. more pretty
14. "Do you have any pe^ts?" - "Yes, I have _____ kittens."
 A. two small black B. small two black
 C. two black small D. black small two
15. Whose book is this, yours or _____ ?
 A. I B. me C. my D. mine
16. "Who _____ that horrible noise?"
 - "It's Tom practicing the guitar."
 A. makes B. is C. is making D. has
17. ***Slim*** means _____.
 A. thin B. fat C. strong D. healthy
18. Another word for ***fall*** is _____.
 A. spring B. summer C. autumn D. winter
19. The Red River _____ in China.
 A. starts B. begins C. comes D. gets

20. The population of the world _____ .

A. is rising B. is raising C. is growing D. All are correct

IV. There is a mistake in the four underlined parts of each sentence. Find the mistake (A, B, C or D) and correct it. (2 points)

Có một lỗi sai trong bốn phần gạch dưới của mỗi câu. Hãy tìm lỗi sai (A, B, C hoặc D) và sửa lỗi đó. (2 điểm)

Eg: My sister is a nurse. She is a young.

A B C D

Answer: C → X

21. Of three students, Lan studies the best.

A B C D

22. What about playing basketball in this afternoon? – Good idea.

A B C D

23. When he has free time, he often goes to the mountains for a sightsee.

A B C D

24. In Sunday morning, we are going to have a picnic near a lake.

A B C D

25. Don't eat candy. It's bad with your teeth.

A B C D

26. My sister has black long hair, a straight nose and thin lips.

A B C D

27. They're good students. They are never late at school

A B C D

28. It's often cool in the morning, but it's very cold at the night in this

A B C D

country.

V. Read the following dialogue and then choose the best answer (3 points)

Đọc đoạn hội thoại sau và chọn đáp án đúng nhất (3 điểm)

Immigration officer: Good morning. (29) _____ see your passport, please?

Ms Cuervo : Yes, of course. (30) _____ .

Officer : (31) _____ are you planning to stay in Britain?

Ms Cuervo: (32) _____ three weeks.

Officer : And the people you are staying (33) _____ ?
Are they friends?

Ms Cuervo: Yes, they are.

Officer : (34) _____ have you brought for your stay?

Ms Cuervo: Five hundred pounds.

Officer : Yes, well, that (35) _____ fine. (36) _____
a pleasant stay in Britain.

29. A. Can I B. Could I C. May I D. All are correct

30. A. Here are you B. Here you are
C. Here is it D. All are correct

31. A. When B. What C. How long D. How much

32. A. with B. for C. in D. B&C are correct

33. A. on B. with C. at D. in

34. A. How many B. How much money
C. How many money D. How of money

35. A. looks B. sounds C. is D. All are correct

36. A. Have B. Having C. Get D. Getting

37. Ms Cuervo is going to stay in England for three weeks.

A. True B. False

38. She won't stay with her family.

A. True B. False

39. She won't have enough money to stay in Britain.

A. True B. False

40. Ms Cuervo is in the immigration office now.

A. True B. False

ANSWER KEY

TEST 1

1.C 2.C 3.B 4.B 5.A 6.D 7.A 8.C 9.A 10.D
11.B 12.B 13.A 14.C 15.C 16.B 17.B 18.D 19.B 20.C
21.B → students 22.C → Phong's
23.C → We're 24.C → are
25.B → do 26.C → armchairs
27.A → Where 28.A → is
29.B 30.B 31.B 32.D 33.F 34.F 35.T 36.T 37.T 38.F 39.F 40.T

TEST 2

1.A 2.D 3.D 4.D 5.C 6.B 7.C 8.A 9.D 10.D
11.C 12.B 13.B 14.C 15.C 16.B 17.D 18.C 19.D 20.B
21.B → I'm fine 22.B → hundred
23.A → am not 24.B → There are
25.D → years 26.D → engineers
27.C → X 28.A → How
29.C 30.A 31.D 32.D 33.B 34.A 35.B 36.B 37.B 38.D 39.A 40.B

TEST 3

1.C 2.B 3.A 4.A 5.D 6.A 7.D 8.D 9.C 10.D
11.B 12.B 13.B 14.C 15.B 16.A 17.D 18.D 19.B 20.D
21.B → in 22.D → Hoa's
23.A → What 24.B → does
25.D → she 26.A → Your
27.A → There 28.D → their
29.B 30.D 31.C 32.D 33.A 34.A 35.D 36.B 37.T 38.F 39.F 40.F

TEST 4

1.D 2.A 3.C 4.C 5.D 6.D 7.A 8.A 9.D 10.D
11.C 12.B 13.C 14.C 15.B 16.C 17.A 18.B 19.B 20.C
21.C → work 22.C → I'm
23.C → lives 24.D → my
25.A → There's 26.D → X
27.B → doors 28.C → are
29.B 30.A 31.B 32.C 33.B 34.B 35.B 36.A 37.A 38.B 39.B 40.C

TEST 5

1.D 2.A 3.C 4.B 5.D 6.C 7.B 8.C 9.C 10.A
11.B 12.D 13.D 14.D 15.A 16.D 17.D 18.B 19.C 20.B
21.D → on 22.A → Hello

24.A → Who

26.C → a

28.B → class 6/1

29.D 30.B 31.C 32.B 33.B 34.C 35.B 36.D 37.B 38.D 39.C 40.D

TEST 6

1.C 2.C 3.B 4.C 5.A 6.B 7.A 8.A 9.B 10.A

11.D 12.A 13.A 14.B 15.C 16.C 17.D 18.B 19.B 20.A

22.B → from

24.A → Does

26.D → floor

28.A \rightarrow Is

29.B 30.C 31.C 32.D 33.A 34.B 35.B 36.D 37.A 38.D 39.D 40.B

TEST 7

1.D 2.C 3.C 4.D 5.C 6.A 7.C 8.D 9.B 10.D

11.A 12.A 13.D 14.C 15.D 16.B 17.C 18.D 19.B 20.A

22.C → finish

24.C → at

26.D → left of

28.E → between

29.A 30.B 31.C 32.A 33.D 34.B 35.C 36.C 37.D 38.B 39.C 40.C

TEST 8

1.C 2.C 3.A 4.C 5.D 6.D 7.C 8.C 9.B 10.B

11.D 12.B 13.A 14.B 15.A 16.D 17.C 18.B 19.D 20.C

22.B → Hoa's school

24.C → listens to

26.D → in

28.B \rightarrow a

29.C 30.D 31.C 32.D 33.B 34. C 35.B 36.C 37.D 38.D 39.D 40.C

TEST 9

1.C 2.A 3.D 4.A 5.C 6.A 7.C 8.C 9.A 10.B

11.A 12.C 13.D 14.C 15.C 16.C 17.C 18.D 19.A 20.D

22.D → well

24.B → at

26.D → X

28.D → is

29.C 30.B 31.C 32.B 33.A 34.B 35.D 36.B 37.C 38.D 39.C 40.A

TEST 10

1.D 2.B 3.C 4.B 5.D 6.C 7.B 8.D 9.B 10.D
11.C 12.B 13.B 14.D 15.C 16.D 17.B 18.C 19.C 20.C
21.D → playing 22. E → sitting
23.C → X 24.D → tenth
25.D → meal 26.A → There are
27.A → What time 28.D → TV
29.A 30.B 31.D 32.A 33.B 34.C 35.B 36.B 37.B 38.C 39.B 40.D

TEST 11

1.D 2.D 3.A 4.C 5.B 6.D 7.B 8.B 9.D 10.D
11.D 12.D 13.B 14.C 15.B 16.D 17.A 18.C 19.B 20.D
21.B → X 22.C → in
23.D → must 24.B → is driving
25.B 26.C 27.D 28.D 29.C 30.D 31.D 32.D 33.C 34.A
35.C 36.C 37.B 38.C 39.A 40.C

TEST 12

1.A 2.C 3.C 4.D 5.A 6.A 7.C 8.C 9.B 10.A
11.D 12.B 13.A 14.A 15.D 16.A 17.C 18.C 19.B 20.D
21.B → teachers of 22. C → games
23.A → ride a/my bike 24.A → is
25.B 26.D 27.B 28.C 29.D 30.D 31.C 32.D 33.B 34.C
35.D 36.C 37.B 38.A 39.B 40.A

TEST 13

1.B 2.C 3.D 4.C 5.C 6.B 7.C 8.A 9.A 10.C
11.C 12.B 13.C 14.C 15.B 16.B 17.B 18.C 19.C 20.C
21.C → is 22.D → dressed
23.D → X 24.A → road sign
25.C 26.C 27.D 28.A 29.B 30.A 31.B 32.D 33.D 34.D
35.B 36.D 37.A 38.B 39.C 40.C

TEST 14

1.B 2.A 3.D 4.B 5.C 6.B 7.B 8.A 9.B 10.D
11.C 12.C 13.D 14.A 15.C 16.C 17.A 18.B 19.C 20.A
21.B → in 22. A → Is
23.C → a 24.A → What
25.B 26.D 27.D 28.B 29.B 30.B 31.B 32.C 33.C 34.C
35.B 36.C 37.A 38.C 39.C 40.D

TEST 15

1.C 2.A 3.D 4.D 5.C 6.C 7.A 8.C 9.B 10.D
 11.D 12.B 13.B 14.B 15.C 16.A 17.D 18.C 19.D 20.C
 21.C → end 22.D → X
 23.C → but 24.A → photo of
 25.B → a 26.C → homework
 27.D → It has 28.B → games
 29.A 30.D 31.B 32.B 33.C 34.D 35.B 36.A 37.A 38.A 39.B 40.A

TEST 16

1.D 2.A 3.B 4.C 5.A 6.C 7.C 8.A 9.A 10.B
 11.D 12.B 13.A 14.C 15.C 16.B 17.B 18.B 19.A 20.C
 21.D → milk 22.B → to drink
 23.C → but 24.D → weak
 25.D → motorbike 26.A → Is
 27.B → cooks 28.C → X
 29.C 30.B 31.D 32.A 33.B 34.D 35.D 36.C 37.B 38.B 39.C 40.D

TEST 17

1.D 2.B 3.C 4.D 5.D 6.B 7.D 8.B 9.A 10.D
 11.D 12.A 13.A 14.C 15.C 16.C 17.A 18.D 19.D 20.B
 21.A → Lan's 22.B → any
 23.A → Would 24.C → English books
 25.B → kilos 26.A → X
 27.D → an oval face 28.D → and
 29.A 30.A 31.D 32.A 33.D 34.C 35.B 36.B 37.B 38.C 39.A 40.D

TEST 18

1.B 2.C 3.C 4.D 5.C 6.A 7.D 8.C 9.A 10.B
 11.B 12.A 13.C 14.A 15.C 16.B 17.D 18.A 19.D 20.D
 21.C → at 22.C → would like
 23.A → All of us 24.B → short hair
 25.B → this tube 26.A → a dozen
 27.D → fried rice 28.A → How many
 29.D 30.C 31.B 32.A 33.A 34.D 35.B 36.B 37.B 38.C 39.C 40.D

TEST 19

1.B 2.C 3.B 4.C 5.D 6.C 7.B 8.C 9.A 10.B
 11.B 12.A 13.A 14.A 15.C 16.B 17.D 18.B 19.C 20.C
 21.D → small white teeth 22.B → wrong
 23.C → to drink 24.B → Is there

25.B → bars 26.D → to buy
 27.D → anything else 28.D → to buy
 29.D 30.A 31.B 32.B 33.B 34.A 35.B 36.B 37.C 38.C 39.D 40.D

TEST 20

1.B 2.D 3.D 4.B 5.B 6.B 7.D 8.A 9.C 10.D
 11.A 12.B 13.A 14.A 15.C 16.B 17.A 18.A 19.B 20.B
 21.C → doesn't 22.C → X
 23.B → X 24.B → has
 25.B → a few 26.A → There aren't
 27.D. X 28.C → on
 29.A 30.B 31.A 32.D 33.D 34.B 35.D 36.B 37.C 38.A 39.B 40.B

TEST 21

1.B 2.B 3.C 4.D 5.A 6.B 7.A 8.A 9.B 10.A
 11.B 12.A 13.C 14.B 15.B 16.A 17.B 18.A 19.C 20.C
 21.D → friend Minh 22.B → friends
 23.A → are playing 24.D → and
 25.B → X 26.C → go
 27.A → is 28.C → the piano
 29.A 30.D 31.C 32.C 33.B 34.B 35.A 36.A 37.C 38.A 39.A 40.B

TEST 22

1.C 2.A 3.D 4.D 5.D 6.C 7.B 8.A 9.A 10.A
 11.C 12.B 13.C 14.C 15.C 16.D 17.C 18.A 19.D 20.A
 21.C → X 22.C → X
 23.D → in 24.A → Are
 25.A → volleyball 26.C → X
 27.D → have 28.D. → join
 29.D 30.D 31.D 32.C 33.C 34.D 35.B 36.A 37.B 38.B 39.A 40.B

TEST 23

1.D 2.D 3.D 4.A 5.C 6.B 7.B 8.A 9.B 10.C
 11.B 12.D 13.A 14.B 15.D 16.B 17.A 18.C 19.B 20.B
 21.B → the first 22.B → interesting places
 23.B → sailing 24.D → late
 25.D → at 26.C → on
 27.C → books 28.D → her friend Lan
 29.C 30.C 31.B 32.D 33.D 34.D 35.B 36.A 37.D 38.A 39.A 40.D

TEST 24

- 1.B 2.C 3.D 4.A 5.C 6.D 7.C 8.B 9.B 10.C
11.D 12.B 13.A 14.D 15.C 16.D 17.B 18.C 19.A 20.B
21.B → to drink 22.D → in
23.A → How many 24.A → the weather
25.C → X 26.B → the
27.D → half a month 28.C → while
29.A 30.C 31.D 32.A 33.B 34.B 35.B 36.D 37.A 38.C 39.C 40.C

TEST 25

- 1.A 2.C 3.C 4.D 5.C 6.D 7.A 8.B 9.B 10.A
11.B 12.C 13.C 14.D 15.D 16.B 17.D 18.B 19.D 20.C
21.A → How often 22.B → homework
23.C → on 24.C → When
25.B → walking 26.C → National
27.C 28.D 29.D 30.A 31.A 32.C 33.C 34.C 35.D 36.C
37.D 38.C 39.A 40.B

TEST 26

- 1.D 2.D 3.A 4.B 5.C 6.A 7.D 8.B 9.C 10.C
11.B 12.B 13.D 14.A 15.A 16.A 17.B 18.D 19.D 20.C
21.D → too much 22.B → dripping
23.D → X 24.C → beautiful beaches
25.A → keep off 26.D → turn it off
27.C → over 28.D → America
29.A 30.C 31.D 32.D 33.A 34.B 35.B 36.B 37.D 38.C 39.A 40.C

TEST 27

- 1.D 2.D 3.C 4.C 5.B 6.C 7.B 8.D 9.D 10.C
11.D 12.C 13.C 14.C 15.B 16.B 17.B 18.B 19.A 20.A
21.C → the cheapest 22.B → often rain
23.A → There is 24.A → go
25.C → in 26.D → lots of
27.B → polluting 28.D → nearly
29.D 30.D 31.B 32.A 33.D 34.B 35.A 36.D 37.C 38.A 39.A 40.D

TEST 28

- 1.A 2.D 3.B 4.D 5.D 6.B 7.C 8.C 9.B 10.B
11.B 12.C 13.B 14.D 15.D 16.B 17.D 18.C 19.C 20.D
21.B → a few 22.A → For
23.D → turn them off 24.B → but
25.A → Would 26.A → Who(m)
27.A → How long 28.B → the world's
29.C 30.C 31.B 32.A 33.C 34.D 35.A 36.D 37.A 38.C 39.B 40.B

TEST 29

- 1.C 2.D 3.B 4.C 5.A 6.A 7.C 8.B 9.D 10.C
11.C 12.A 13.B 14.A 15.C 16.A 17.D 18.A 19.A 20.C
21.D → any tents 22.A → is
23.D → a healthy sport 24.B → countries
25.B → in danger 26.A → is having
27.D → a little 28.D → traveling
29.B 30.B 31.A 32.A 33.C 34.A 35.B 36.D 37.B 38.B 39.B 40.A

TEST 30

- 1.D 2.C 3.D 4.A 5.C 6.C 7.C 8.C 9.C 10.D
11.C 12.D 13.B 14.A 15.D 16.C 17.A 18.C 19.C 20.C
21.B → the three students 22.C → X
23.D → a sightseeing 24.A → On
25.D → for 26.A → long black
27.D → for 28.C → during
29.D 30.B 31.C 32.D 33.B 34.B 35.D 36.A 37.A 38.A 39.B 40.A

CONTENT

ONE - PERIOD TEST 1	3
Test 1	3
Test 2	6
Test 3	10
Test 4	14
Test 5	17
ONE - PERIOD TEST 2	21
Test 6	21
Test 7	25
Test 8	28
Test 9	32
Test 10	36
TEST FOR THE FIRST SEMESTER	40
Test 11	40
Test 12	44
Test 13	48
Test 14	52
Test 15	56
ONE - PERIOD TEST 3	60
Test 16	60
Test 17	63
Test 18	67
Test 19	71
Test 20	74
ONE - PERIOD TEST 4	79
Test 21	79
Test 22	83
Test 23	86
Test 24	91
Test 25	94
TEST FOR THE SECOND SEMESTER	99
Test 26	99
Test 27	103
Test 28	107
Test 29	111
Test 30	114
ANSWER KEY	118

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

16 Hàng Chuối – Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: (04) 9724852; (04) 9724770. Fax: (04) 9714899

* * *

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc: **PHÙNG QUỐC BẢO**

Tổng biên tập: **NGUYỄN BÁ THÀNH**

Biên tập: **HỒNG LONG**

HOÀNG NGUYỄN

Đối tác liên kết xuất bản:

NHÀ SÁCH HỒNG ÂN

SÁCH LIÊN KẾT

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TRẮC NGHIỆM TIẾNG ANH 6

Mã số: 2L - 90ĐH2008

In 3.000 cuốn, khổ 16 × 24cm tại Công ty TNHH in Bao bì Phong Tân.

Số xuất bản: 344 - 2008/CXB/05 - 61/ĐHQGHN, ngày 22/4/2008.

Quyết định xuất bản số: 90 LK/XB.

In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2008.